

Chuyện làng

Thanh và cái Thắm

Thực ra mà nói, dạo mẹ đi đẻ, Thanh ước mẹ sẽ đẻ cho Thanh một em trai cơ. Thanh đã là con gái của bố mẹ rồi, Thanh thích có em trai, như bạn Hạnh của Thanh ấy, bạn được mẹ đi đẻ về cho một thằng cu Tý, bố mẹ bạn đặt tên nó là Hùng. Nó còn bé tí tẹo, mới ba tháng, một hôm bạn Hạnh thuận miệng gọi nó là Hùng Đô, thế là thành tên, Hùng Đô! ái dà! Nghe khỏe mà hùng dũng lắm! Bây giờ thì Thanh cũng thích em gái của Thanh. Thích thích, chưa thích hẳn, vì cái Thắm thỉnh thoảng cũng có cãi nhau tay đôi với Thanh đấy. Thí dụ có hôm mẹ mua cho hai chị em mấy chiếc bánh nếp, nó ăn xong, vứt toẹt ngay lá bánh vớ góc nhà. Thanh nhắc nó đem vứt vào rổ rác, nó cứ làm như không nghe thấy, ôm búp-bê ra chơi. Thanh nhắc: "ở mẫu giáo cô dặn em thế nào? ăn xong cất dọn chén bát thế nào?" Thế là nó vênh mặt: "Đây là ở nhà!"

- "ở nhà thì cũng như ở mẫu giáo chứ, phải sạch sẽ ngăn nắp chứ!"

- "ở nhà khác!". Nó đáp cụt lùn. Thế có bướng không. Thanh kiên quyết bắt nó phải đi nhặt lá bánh cho vào rổ rác. Nó đặt búp-bê xuống, nhặt lá bánh rồi thùng thảng đi ra phía cửa sổ, với tay vứt toẹt ra ngoài. Thanh cáu không thể tưởng tượng được. Bố mẹ đã dặn đi dặn lại bao nhiêu lần rồi, mình ở gác, tuyệt đối không được vứt cái gì xuống đường, dù là cái que hay tờ giấy kẹo, thử tưởng tượng nhà mình ở tầng dưới cùng, bị người ta tiện tay xả rác bừa bãi trước sân trước thềm, mình có chịu được không. Lần ấy Thanh đành phải nhịn, chạy xuống nhặt lá bánh cho vào thùng rác công cộng. Thấy thế nó lại còn toẹt miệng cười nhìn theo mới tức chứ! Được cái chỉ thỉnh thoảng nó mới nổi cơn bướng chốc lát thế thôi, nên Thanh cũng không giận nó lâu. Mới lại Thanh thấy bố mẹ yêu nó lắm. Thanh thích nhất những buổi tối, cơm xong cả nhà quây quần, bố mẹ ngồi chơi với hai chị em một lát trước khi bố sang nhà hàng xóm xem nhò ti-vi còn mẹ thì dọn dẹp nhà cửa. Cái Thắm ngồi lệt thềm trong lòng bố, nói chuyện bi bô, lúc thật ngô nghê buồn cười, có lúc lại thật thông minh (có lần bố khen nó thế cơ đấy). Cái Thắm thường hay kể chuyện về lớp mẫu giáo của nó. Nó kể, cả lớp được đi chơi công viên, được xem người bay, được đi máy bay, chụp ảnh.

- Con chụp rất nghiêm. Con cười rất tươi! Mẹ vắn:

- Đã nghiêm lại còn tươi.

- Con cười tươi nghiêm chứ. Một chủ nhật hai chị em được bố đèo xe đạp đưa đi chơi nhó ông bà nội và các cô chú. Dọc đường về, ngồi trên xe, nó lĩnh thỉnh nhận xét thế này chứ:

- Ông là đàn ông. Bà là đàn bà. Không có đàn cô, không có đàn chú. Chỉ có hai đàn thôi nhó? Thanh buồn cười quá, véo vào đít nó một cái, nó giãy nảy, suýt ngã xuống đường. Dạo năm ngoái, lúc ấy cái Thắm mới lên ba, có hôm mẹ mang về một bức ảnh mẹ cùng chụp chung với các cô các bác ở nhà máy dệt chỗ mẹ làm việc. Người đông đứng sát nhau, mặt chỉ nhỏ xíu bằng hạt đỗ xanh. Tuy thế Thanh nhận ra mẹ ngay. Cái Thắm giằng lấy ảnh, nhìn mãi, nhìn mãi, vẫn không thấy. Nó có vẻ cuống thật sự vì thua kém chị Thanh, nó chia ảnh ra hỏi mẹ:

- Mẹ! Mẹ! Mẹ nấp ở đâu? áy thế nhưng đôi lúc nó suy nghĩ đối đáp cũng nhanh ra trỏ. Hôm vừa rồi ở lớp mẫu giáo về, gặp bố nó nói ngay:

- Bố xem, tay con lạnh buốt thế này. Đúng là hôm ấy trời se se nổi gió mùa Đông Bắc. Bố nắm tay nó, bảo:

- Lạnh thôi, chưa đến nỗi lạnh buốt.

-ừ ừ... Lạnh buốt chứ, lạnh buồn buốt thật đây nry. Nhưng một lát sau đã thấy nó cời phăng tất, chạy chân không trên nền nhà. Bố bảo:

-Sao kêu lạnh buốt lại cời tất? Lúc ấy bố đang vui, bố muốn đùa với nó nên cao giọng nói thêm, chậm rãi từng tiếng một, lông mày bố khểnh, mắt nhìn lên trần nhà:

-Thật khó hiểu... Thật không thể nào hiểu nổi. Thế mà nó nhận ra ngay đấy. Nó nghiêng nghiêng đầu liếc lên nhìn bố, chum chim cười, nó bảo:

-Bố cứ như là đóng phim ấy... Bố cứ như đóng phim kịch ấy. Đúng thật, Thanh cũng có cảm giác như nó, nhưng chưa nghĩ ngay được cách diễn tả vừa gọn vừa thật lí chính xác như nó. Tối hôm ấy bố kể lại chuyện với mẹ và khen cái Thắm thông minh. Thanh đâm ghen với nó một tí tẹo. Nhưng đêm nằm nhớ lại, thấy vui vui và yêu nó. Những lúc này thì Thanh thích em, yêu em thật sự, chứ không phải chỉ thỉnh thoảng thôi đâu. Cái miệng be bé của nó cười chum chim, con mắt nó nghênh nghênh nhìn lên đen láy, ngộ thật đấy. Cả hai chị em đều thích bố vẽ tính bố hay đùa vui. Còn thích mẹ, yêu mẹ thì đã đành rồi, vì tính mẹ dịu dàng. Mẹ làm việc ngày hai buổi, nhà máy lại xa, chiều trở về có vẻ nhọc mệt. Về đến nhứ lại tất bật lao vào bếp lo cơm nước. Nhưng buổi tối, sau bữa cơm, nom mẹ thư thái hẳn đi. Mẹ đi đi lại lại trong nhứ, xếp cất quần áo, lộn lại chiếc sơ-mi cho bố, chải chuốt tóc tai cho cái Thắm, gương mặt mẹ hiền dịu và xinh đẹp, Thanh cảm thấy sự có mặt của mẹ làm cho căn phòng ấm áp và cứ như là đầy ắp hẳn lên. Mẹ thường hay mặc chiếc áo cánh màu hồng nhạt phơn phớt tím, vai mẹ bé mà tròn lẳn, có lúc Thanh dường như mẹ như một búp hoa sen ấy, nhưng Thanh chỉ nghĩ trong bụng thôi, cái Thắm mà nghĩ được thế chắc nó bị bô ngay.

Bố thì dáng to khỏe, hai vai rộng, khi có việc gì vội vã, bố bước xăm xăm thề lưng gù xuống, hai tay hơi khuỳnh ra, nom như con gấu. Chẳng thể có lần cái Thắm đã buột ra gọi đùa là "gấu bố". Bố khoái lắm, cười ha hả, liền rủ Thắm đi đón "gấu mẹ". Từ đó khi có cái Thắm, bố hay trêu mẹ bằng cách gọi như thế: "Gấu mẹ ơi, cơm chín chưa, họ nhà gấu đói bụng lắm rồi. Gừ... gừ...". Cái vui thoải mái của bố đôi lúc cần hơi ầm ỹ nữa kia, khiến căn phòng nhỏ ven ven mười hai thước vuông như rộng ra, rộng thêm ra. Ấy thế mà có lần, mới đây thôi, bố mẹ giận nhau. Thanh nhớ, tối hôm ấy, Thanh mới chớp mắt được một lát chợt mơ mơ mng màng nghe có tiếng nói rì rầm bên tai. Giấc ngủ đầu hôm thường say, Thanh cố cưỡng, chỉ hơi tỉnh tỉnh, hé mắt nhìn. Vẫn còn sáng đèn. Hóa ra bố mẹ còn thức. Bố ngồi cạnh bàn, tay chống cằm. Mẹ thì ngồi ở góc giường, mặt quay về phía bóng tối. Bố gất lên một câu, khểnh thôi, nhưng giọng nặng chịch. Mẹ im lặng thờ dài, sau đó kể lể gì, trong giọng như có nước mắt. Hình như bố mẹ cãi nhau chuyện tiêu pha mua sắm gì đấy, Thanh không cưỡng được cơn ngái ngủ nên nghe không rõ. Chỉ một tí rồi Thanh lại ngủ thiếp.

Sáng dậy, cũng chẳng còn nhớ. Lúc mẹ dọn cơm, chợt thấy nét mặt mẹ buồn buồn lặng lẽ, Thanh mang máng nhớ ra chuyện hồi đêm, nhưng vẫn dường như đấy lí nằm mơ. Đến lúc nhận về đêm chiều lạnh lùng trên gương mặt bố thì Thanh mới như người sực tỉnh. Bố mẹ có chuyện giận nhau thật rồi. Bố ngồi ăn không nói không rằng, và lùa lùa bát cơm chan canh đầy ắp rồi bỏ đĩa đứng dậy, ít phút sau lẳng lẳng vác xe xuống cầu thang. Hôm nay bố đi sớm hơn đến nửa tiếng. Mẹ nom mới cứng thương. Mẹ rửa mặt chải tóc và thay quần áo cho cái Thắm tỉ mỉ cẩn thận hơn mọi hôm, nhưng rõ ràng tay mẹ cứ chậm chạp dờ dẩn thế nớ. Cả đến giờ giấc hểnh như mẹ cũng quên. Tới giờ đi làm, Thanh phải nhắc, mẹ mới vội vàng thay quần áo, Thanh lễ mễ vác xe đạp xuống hộ mẹ. Cả một ngày hôm ấy đối với Thanh sao mà dài! Buổi sáng còn đỡ, vì Thanh bận đến lớp. Bụng tuy buồn buồn, Thanh cố tập trung nghe bài làm bài nên nó cũng khuây nhãng đi. Suốt buổi chiều, ở nhà một mình, chao ôi Thanh thấy thì giờ đi lâu thật là lâu. Căn phòng cứ như trống rỗng hoang vắng mới lạ chứ. Thanh mong mau xế chiều, mau tối, bố mẹ và em chóng về với Thanh. Cùng lúc, Thanh lại thấp tha thấp thỏm, sợ bố mẹ về, giữa bố mẹ lại diễn ra cái cảnh như ban sáng. Ngồi ôn bài, trí não Thanh cứ nghĩ vẩn vơ. Thanh nhớ trước đây bên hàng xóm có gia đình bà Diệm, vợ chồng cãi nhau cứ như cơm bữa om xòm cả lên. Bà này trước cũng là nhân viên cơ quan, sau xin thôi việc. Từ ngày về nhà, bà ta chuyên đi "phe phẩy". Lần đầu nghe nói đến cái từ ấy, Thanh thật lạ tai, cứ hểnh dung "đi phe phẩy" đại khái như lí đi chơi ung dung, kiểu tung ta tung tẩy ấy. Bớ ta béo lùn một cục như cái cối xay thế kia phe phẩy thế nào được nhỉ? Sau hỏi bố, bố mới giảng cho là bà ta làm nghề mua đi bán lại kiếm lời một cách lén lút, mua bán cả những thứ hàng cấm, hàng giả. Thế

thì chẳng tốt. Mà quả bà ta đâm xấu tính hẳn. Hôm nào kiếm được nhiều lời cả nhà ăn uống vui vẻ. Gặp lúc khó khăn, hai ông bố lại to tiếng với nhau. Rồi bà ta gây sự với cả hàng xóm. Suốt hai năm như thế. Lúc bà ta dọn nhà đi hàng xóm mới thờ phào.

Thanh nghĩ thương bạn Liễu quá, Liễu là con thứ tư bà ta, Thanh với Liễu cùng học một lớp, nhà ở gần nhau nhưng ít thân, vì Liễu có vẻ như cố tránh, còn Thanh cũng sợ bà mẹ bạn lắm điều nên không hề đặt chân sang nhà Liễu. Mỗi hôm chuyển nhà, Liễu mới kéo Thanh ra một nơi, ôm chầm lấy Thanh, khóc và tâm sự: "Lâu nay mình buồn, mình xấu hổ về bố mẹ mình nên mình không muốn gặp ai, trò chuyện với ai. Mình có lỗi với Thanh quá. Thanh đừng quên mình nhé". Thanh cũng ôm chặt vai Liễu rơm rớm nước mắt. Lúc này nước mắt Thanh bỗng dưng cũng đang ứa ra. Thương Liễu, Thanh chạnh nghĩ cảnh nhà mình. Mẹ mình chẳng như bà Diễm đâu, nhất định thế, chẳng bao giờ. Bố cũng chẳng như chồng bố ta đâu, bố vốn tốt, tính xởi lởi ngay thẳng. Nhưng nếu chỉ thỉnh thoảng thôi lại xảy chuyện giận dỗi cãi vã như đêm qua thì cũng đã khổ cho bố mẹ, khổ cả cho chị em Thanh lắm rồi. Chẳng biết rồi bố mẹ có chóng làm lành với nhau không. Có cách gì giúp bố mẹ làm lành không nhỉ. Thanh bối rối quá. Chiều hôm ấy Thanh đi đón cái Thắm sớm hơn mọi hôm. Thanh mua cho em quả chuối. Cái Thắm vẫn bị ba bi bô như mọi khi, nó nhận xét: "Quả chuối nó không thẳng nhì". Thanh đáp: "ừ, chuối bao giờ nó cũng hơi cong cong". Nó tiếp ngay: "Cong cong như ông cụ gù, ông cụ gù lưng ấy". Đang buồn mà Thanh cũng phải bật cười.

Tối nhà, thấy mẹ cũng đã về. Hôm nay sao mẹ về được sớm thế. Thanh định hỏi, nghĩ thế nào lại thôi. Mẹ ôm cái Thắm vào lòng, vuốt tóc, cài lại cúc áo cho nó. Xong mẹ vội vã đi thổi cơm như mọi hôm. Thanh cũng sà vào nhặt rau, giúp mẹ nhóm bếp lò. Bụng thoang thoang nghĩ, bố về có cơm canh sẵn sàng nóng sốt, chắc bố vui, không giận nữa. Chẳng ngờ tối mịt bố vẫn chưa về. Mẹ lấy cơm cho cái Thắm ăn trước. Nó phụng phịu, chẳng chịu ăn, "Chờ bố về cơ!". Thanh thấy mẹ quay mặt đi, chắc để giấu nước mắt. Mãi đến lúc bên hàng xóm nổi nhạc hiệu bắt đầu buổi phát thanh truyền hình mới thấy bố nặng nhọc vác xe lên, ghéch ở hành lang. Cái Thắm ò ra đón. Bố cầm tay Thắm dắt vào, nhưng về mặt vẫn lạnh lùng. Liếc thấy mâm cơm đầy lòng bàn, bố nói:

-Cả nhà ăn cơm đi nhá. Tôi ăn rồi. Thanh thấy nét mặt mẹ sững đi. Bụng Thanh cũng xốn xao. Thế này là bố vẫn còn bực giận. Bố lặng lẽ cởi áo vét-tông, lấy nước rửa qua mặt mũi, về vội vã như để sang bên bác Tính xem ti-vi như mọi tối. Rồi bố đi ra cửa thật. Cái Thắm chạy theo gọi:

-Bố! Bố ở nhà ăn cơm đã. Bố đứng lại một giây. Rồi nói giọng hơi xẵng:

-ở nhà ăn đi. Đã bảo bố ăn rồi mớ lại. Cái Thắm không chịu, giằng tay áo bố lôi lại. Bố nghiêm nét mặt nhìn nó. Chưa bao giờ Thanh thấy bố nhìn nó như thế, Thanh đâm sợ, bố mà tức bực thêm thật chẳng hay gì, vội chạy ra giữ tay Thắm, Thanh nói kiêu dãn hòa:

-Bố đã bảo bố ăn rồi. Để bố đi xem ti-vi kéo muộn. Cái Thắm ngược nhễn bố, rồi quay nhìn Thanh. Cặp mắt đen của nó mở to, rất to. ánh mắt thật lạ, sau này Thanh cứ nhớ mãi: chăm chăm, gần như trách móc, cứ như nó muốn bảo: "Chỉ tưởng chỉ có chị biết là bố đang giận thôi í? ". Đột nhiên nó giật tay khỏi tay Thanh, xăm xăm chạy trở vó rồi nhảy ngay lên giường, kéo chiếc chăn chiên đắp trùm hụp kín cả đầu cả mặt. Cả nhà ắng lặng đi một lát. Bố không biết nên làm gì bây giờ, cứ đi hay trở vào. Sau cùng bố quay vào, đến lục lọi cái gì trong thùng đồ nghề chứa xe đạp kẹt ở góc nhà. Mẹ mở lòng bàn, suy nghĩ thế nào mẹ đặt lại như cũ, rồi lại mở ra, đoạn đến ngồi bên mép giường se sẽ gọi: "Nào cái Thắm dậy ăn cơm, con...". Mớ chăn lùm lùm vẫn im phắc. Mẹ khẽ kéo mép chăn để lộ nửa mặt cái Thắm, cúi xuống thế thảo tỉ tê khuyên dỗ nó. Mắt cái Thắm vẫn nhắm nghiền. Mẹ đưa tay sờ trán nó, nhìn về phía Thanh về bản khoản, thử áp tay lên lần nữa rồi thốt lên:

-Thanh này, em con nó muốn lên cơn sốt hay sao. Thanh tới sờ má, sờ mang tai cái Thắm, quả thấy hâm hấp nóng. Thanh bảo:

-Chiều con đi đón, nó vẫn ổn bình thường mà. Mẹ nói:

-Giờ đang có dịch sốt xuất huyết đấy. Phía góc nhĩ, bố vẫn lúi húi tìm cái gì. Mãi sau bố lôi chiếc cờ-lê to đứng dậy bước ra như định chữa xe đạp. Mẹ rụt rề nói:

-Con nó ốm hay sao. Bố đừng dừng lại, hỏi: "ốm í?" Rồi lặp lại y hệt lời mẹ:

-Giờ đang có dịch sốt xuất huyết. Tay bố đang cầm cái cờ-lê dài to tướng, tiện tay bố giơ lên dùng mỏ cờ-lê gãi gãi phía sau gáy. Gãi xong bố cứ đứng đấy, vẻ như chẳng biết nên làm gì bây giờ, chiếc cờ-lê vẫn treo thông một bên tay. Chợt cái Thấm cất tiếng gọi yếu ớt:

-Bố! Ngần ngừ một tẹo rồi bố bước mấy bước tới phía giường. Mẹ ngồi dịch sang nhường chỗ cho bố. Nhưng bố không ngồi, chỉ hơi cúi xuống. Thấm lại gọi:

-Bố! Bố ngồi xuống đây với con. Bố cúi xuống thêm tí nữa. Cái Thấm thò một cánh tay ra khỏi chăn, vẫy vẫy:

-Bố xem con đang sốt nóng đây nry. Khéo mà sốt xức huyết đấy. Nó vớ vớ tay, cuối cùng vít được cổ bố xuống để bố áp má vớ mặt nó. Nó thì thầm nói với bố chuyện gì không rõ. Nét mặt bố dần ra hơi cười cười. Tay nó vẫn quàng chặt cổ bố làm bố cứ phải cúi còng xuống, tư thế chẳng thoải mái tí nào. Bố đành quy cả hai chân xuống đất như người quỳ, tay lúng túng đặt chiếc cờ-lê to vào gầm giường. Nó lại thò cánh tay kia vẫy vẫy và quàng vào cổ mẹ vít xuống. Đầu bố mẹ chụm vào nhau. Nó nói, về bí mật:

-Con bảo bố mẹ cái này, rất là hay! Hai cánh tay be bé vẫn quấn quanh gáy bố và mẹ như cái còng số 8, nó nói chậm rãi, bắt chước hết giọng bố mẹ vẫn thường nói với nó, mấy tiếng "ngoan" láy đi láy lại kéo rõ dài:

-Bố phải cho ngooaan, mẹ phải cho ngooaan, bé Thấm mới yêu. Bố phá lên cười, ôi chao bố cười to quá, tưởng đến vỡ cả nhà. Bố ôm cả chăn bé xốc nó lên, hôn vào trán nó, bố giao hẹn:

-Thế thì bé cũng phải ngoan, không được sốt nhé, không được sốt xức huyết đâu đấy nhé. Nó kêu lên:

-Con khỏi rồi, không sốt nữa đâu mớ, con mát lạnh như nước đá rồi. Mẹ! Mẹ sờ mớ xem! Mẹ chấm nhanh giọt nước mắt ở khóe mi, đứng dậy ghé đến áp đầu vớ má nó và ngực bố. Chuyện xảy ra cách đây đã hơn một tuần. Đến hôm nay Thanh vẫn chưa biết rõ hôm ấy cái Thấm nổi ốm, lên cơn sốt thật, hay là nó đóng phim, nó đóng kịch phim như có lần nó nói ấy.

1982

Ngày công đầu tiên của cu Tý

Thường mỗi tối, gà vừa lên chuồng được một lát là cu Tý cũng leo ngay lên giường đánh giấc. Lắm lúc bỏ cả com (cả nhà bận đi làm đồng nên về thối muộn). Cũng chẳng cần, chú chàng đã lục nôi, chén đầy com nguội. Chả là cả ngày chơi mệt mà. Nhất là lâu nay gặt rộ, rơm đầy sân, cu Tý với cu Tèo hai anh em ôm nhau vật, đứ đờn như hai con chó con, lăn qua lăn lại tha hồ. Có lúc cu Tèo bị đứ đau khóc chóc lện nhưng lại nín ngay, rồi lại nghịch, lại cười sằng sặc sằng sặc. Một nên vừa đặt mình là ngủ tít thò lò, chốc chốc lại chép miệng nhai tồm tộp như người lớn nữa cơ đấy. Chung quanh ai muốn lfm gì thì làm, mặc. Ban quản trị hợp tác xã đến nhà bố cu Tý họp bàn công việc, các ông các bà ấy ngồi ngay giường cu Tý, phát biểu cứ oang oang. Mấy hôm nay vào vụ cấy, các bà mang về những dư luận thắc mắc quanh cái chuyện cấy dày cấy mỏng, kêu là tốn mạ, thiếu nhân công, vân vân... Các ông, ông thì chậm rãi phân tích đưa lý lẽ, có ông lại nổi cáu. Căn nhĩ nhỏ náo cả lên. Mặc ai thảo luận cứ thảo luận, ai gắt cứ gắt, cu Tý ngủ cứ ngủ, ngon lành. Tờ mờ đất, trong nhà còn tối om, cu Tý đã thức giấc. Chú chàng rúc đầu vào nách bố cho ấm. Buồn tình, chú chàng nói chuyện một mình, chỉ thầm thì ra hơi chứ không thành tiếng. Chuyện gì, chẳng ai nghe rõ, chắc cũng chẳng ngoài cái chuyện hôm qua u đi chợ mua bánh đúc, con gở mái đen nhĩ ta áp nỏ được mười hai con... Chợt bố gãi gãi nách, chắc là bố nhột. Bố cũng đã thức giấc. Cu Tý cựa mình. Có tiếng bố bảo:

-Hôm nay cu Tý đi chăn nghé để chị Miều đi cấy nhá!

-ừ ự!

-Tiếng phản ứng bật ra tức thì. U ngủ trong buồng với cái Tèo, nói vọi ra, giọng còn ngái ngủ:

-Mày xem thằng cu Các kia kìa. Nó chỉ nhỉnh hơn mày một tí mà nó chăn con trâu mộng tướng, hôm nào cũng no kênh ra. Im lặng một lát khá lâu. Chuyện này chắc đến đây là xong. Cu Tý cố nằm im thín thít, không nhúc nhích. Nhưng tiếng bố lại cất lên:

-Chăn ngoi bãi vui lắm. Tha hồ mà xem ca-nô ngoài sông nó chạy phành phạch phành phạch. Thuyền nhiều lắm. Một tí, bố nói thêm:

-Người làm ngoài đồng cũng đông. Vui lắm. Cu Tý nằm im, không có ý kiến gì. Một lát, bố lại bảo:

-Lát nữa dắt nghé ra chỗ ngã ba rồi gọi thằng cu Các nó cùng đi với nhá.

-Vâng. Tiếng vâng tự dưng buột ra, nhưng còn ngập ngừng như bị gẫy đôi. U lại nói vọi ra, tiếp lời bố:

-Ra đến bãi thì nhờ chúng nó quán rọ vào cổ nghé cho, nghe không. Cu Tý lại "vâng" một tiếng nữa, lần này có gọn hơn một tí. Chắc là chú chàng đang nghĩ ghê lắm đấy. Từ khi biết đi biết chạy đến giờ, nó có hề phải mó tay vào công việc gì đâu. Chỉ có thỉnh thoảng bố sai đi lấy cái điều cày, hoặc u đi chợ giao cho ở nhà phải xua gà đừng để nó vào buồng mỡ thóc. Nhưng chưa biết chừng Tý ta cũng chẳng có suy nghĩ quái gì đâu. Chứng cứ là vừa chợt thấy ánh lửa hồng hồng chiếu bập bùng lên cánh cửa mở hé, chú chàng lồm ngồm bò ngay dậy, đi qua sân còn tối mờ mờ, chạy thẳng xuống bếp. A, đúng rồi, thích quá, hôm nay nhà ta thổi cơm nếp. Chú chàng sà ngay xuống cạnh anh Nhỡ, giúp một tay đun bếp. Lúc dọn ăn, anh Nhỡ trêu:

-A, hôm nay cu Tý phải đi chăn nghé. Cu Tý cầm ngựa nắm cơm nếp trong lồng bàn tay, giơ lên ngang vai

-đây là phần đã chia rồi, nên còn nhúng nhỉnh chưa nỡ ăn

-hếch mặt buồng một tiếng:

-Kệ! Cái Miều cũng đùa em:

-Nghé ăn không no, trưa về không cho cu Tý ăn cơm.

-Kệ!

-Kệ mà được à?

-Kệ-ệ! Bố can thiệp:

-Thôi đừng trêu em. Cu Tý ăn chóng mớ đi, sắp kênh rồi đấy. Cu Tý ngoạm vào nắm cơm nếp, mặt thoáng vẻ tằn ngằn. Chợt hỏi bố:

-Thế u hôm nay đi đâu?

-U đi cấy.

-Thế chị Miều đi đâu?

-Chị cũng đi cấy. Mọi hôm chị Miều vẫn thường dắt nghé đi ăn đầy thề sao. Cu Tý ngập ngừng muốn hỏi câu ấy, nhưng bố như đã đoán ngay được, bố nói:

-Mày sắp nhớn rồi, phải tập chẵn nghé dần cho quen, ở như chơi mãi, hư thân. Cu Tý thấy không cần hỏi về bố. Bố thì hôm nào cũng thấy làm việc rồi, hôm thì cày bừa, hôm thì đi họp.

-Thế anh Nhỡ thì làm gì, hở? Hỏi thế, rồi trông ra cầu lúa chất cao ngoài sân, cu Tý tự trả lời lấy:

-Đập lúa hở?

-Ừ, sáng anh còn phải đi học, chiều về đập lúa. U cũng thế thọt:

-Cu Tý gắng chẵn nghé vớ hôm để chị Miều ra cấy bãi, không có cấy không kịp, lấy thóc đâu cho cu Tý ăn. U lại nói tiếp:

-Chẵn cho giỏi, rồi hôm nọ phiên chợ u mua giấy về bố đóng sách cho mớ đi học bẹn anh Thận. ái dà, lại còn chuyện đi học nữa cơ đấy. Học thích hơn hay đi chẵn nghé thích hơn nhỉ? Thôi, cái gẽ làm một cái thôi... Thế thằng Các nó vừa chẵn trâu vừa đi học đầy thề sao. Nó đánh vần rồi nó đọc, chữ trong sách tròn tròn be bé cứ như hạt đỗ xanh ấy mà nó đọc thành chuyện Bác Hồ này, chuyện gặt lúa này, hay thật... Cu Tý không hỏi gì nữa. Chẳng biết vì đã hết thắc mắc, hay là vì đang bận gặm mấy hạt nếp dính ở ngón tay. Chợt có tiếng keng. Cái tiếng lanh canh ấy, hằng ngày cu Tý quen tai lắm rồi, không chú ý nữa, vậy mà hôm nay làm cu Tý vênh tai. Cu Tý thấy u chạy vội đi soạn quang gánh. Chị Miều thì vừa quần xà cạp, vừa hỏi gần như gắt: "Cái nón toi vạt vừa đây đâu mất rồi?" Cứ như lý gắt với cu Tý ấy. Chẳng là sẵn cu Tý đứng cạnh đấy mớ. Thế có tức không. Trong tay cu Tý còn nắm com nếp bằng quả trứng vịt. Tự dưng cu Tý bỏ tọt nắm com vào túi áo, phúi phúi tay, tiến ra phía chuồng trâu, gọi:

-U ơi, dắt nghé ra đi. Giọng bé cổ rướn lên, chắc gọn gọn! Bố ở trong nhà nói vọng ra:

-Hẵng gượng, để bố buộc cho cái quai nón đã. Bố mang cái nón nhỏ ra đội lên đầu cho cu Tý, rồi mở gióng dắt nghé ra. Bố nhắc lại lời dặn:

-Ra rồi bảo nó quần rợ lên cổ nghé hộ cho. Mà nhớ trông chừng để nghé ăn mạ đấy.

-Vâng. Cu Tý cầm rợ kéo. Cái rợ vướng vào một gốc tre, cu Tý cố lôi, con nghé cứ đâm chúi mồm xuống. Cu Tý thót bụng lùi, quần tụt xuống gần đến bẹn. Bố vội cúi gỡ rợ. Cu Tý vừa kéo quần vừa dắt nghé ra khỏi cổng. Ra đến ngã ba, cu Tý dừng lại, gọi thằng Các. Gọi hai ba tiếng cũng chẳng thấy thừa, cu Tý đứng chờ. Phía cổng lảng, các xã viên kéo ra ùn ùn, người quang gánh, người vác cày bừa gióng trâu đi. Góm họ kéo đi hững hờ, đông thật! Mọi người vừa đi vừa nói chuyện, pha trăn, gọi nhau ơi ới. Cu Tý nhìn theo. Có ai nhận ra cu Tý, cất tiếng gọi. Mọi người quay nhìn, cười vang, đua nhau gọi cu Tý:

-Đi đi thôi, đội gẽ nữa!

-Nhanh lên, ông nông rân! Cu Tý xấu hổ quay đi, hơi héch mặt lên trời, chum miệng cười lỏn lén. Phút chốc họ đã đi xa, khuất sau miếu, chỉ còn tiếng cười đùa vẳng lại. Thôi, chẳng thềm chờ thằng kia nữa. Phải đi cho kịp người ta chứ! Cu Tý dắt nghé men theo bờ ruộng. Cái bóng dáng lùn cùn thấp tròn, úp cái nón tuy bé nhưng cũng còn quá to đối với người, trông như cây nấm. Con nghé ngoan ngoãn theo sau, bước đi lon chon trên bờ ruộng mấp mô.

1958

Chuyện làng

Người ta ai chẳng có cái tự hào ít nhiều về làng quê của mình. Gì chứ cái ấy thì thật muôn màu muôn vẻ. Tôi kể một chuyện làm ví dụ

-chính tôi được chứng kiến, dạo bọn tôi đi lao động xây dựng vườn trường. Lúc bấy giờ là buổi trưa, trời nắng chang chang, xong công việc chúng tôi rẽ vào cái giếng bát giác đầu làng rửa chân tay. Hai chú cán bộ có vẻ đi đường xa đang dùng xe đạp nghỉ dưới bóng cây gạo bên đường cái. Thấy chúng tôi đi ra, một chú hỏi, chắc chỉ để lén quen hoặc là cho có chuyện:

-Giếng mát không hở các em? ừ, có thể thôi, chắc chú cũng chỉ hỏi băng quơ cho có chuyện. Vừa lúc bác Thèo vác cày đi qua. Nghe hỏi thế, bác rít trâu, dừng phắt, ưỡn nghiêng ngực, vênh vênh cái cằm hàm, bác trả lời thay chúng tôi, giọng rõ ràng có chút rầm rẫn, cứ như bác cho là câu hỏi có phần xúc phạm đến tiếng tốt của làng:

-Mát không à? Hề hề, đồng chí cứ cởi áo, cởi áo, gọi một gàu coi thử! Nảy bật trốc! Đến tiếng "trốc", bác gần như quát lớn. Hai chú cán bộ vẫn ngỡ ngác, chưa hiểu. Chúng tôi giảng: trốc, là như ta nói cái đầu. Tức thì cả hai cười phá lên:

-ại thôi thôi! Thế thì phải giữ "trốc" mà đi cái đã! Xe các chú phóng đã xa, còn nghe tiếng cười. Chúng tôi chẳng lạ tính bác Thèo. Cái gì cũng phải cường điệu lên một chút. Tính khí lại hơi ngẩng ngẩng. Có lúc đâm nóng nảy, chàm chọc lung tung. Như cái lần đánh xe bñ chờ thóc nghĩa vụ, gặp một chiếc com-măng-ca đi vfo làng, bác phải nhảy xuống loay hoay níu càng xe để cho ô tô lách qua, ô tô vừa qua xong, bác nghe dài cổ nhìn với theo, đánh luôn một câu rõ to, rõ nhanh như một tràng liên thanh:

-ại cha là-cha-là-cha-là-cha-là-cha! Rành quan! Về sau mới biết, đó là đoàn cán bộ nông nghiệp tỉnh, cùng đi, có một nhóm Sinh viên thực tập từ Hà Nội vào. Các chú ở lại suốt cả vụ, cùng ăn cùng làm với bà con xã viên, cũng lội xuống ruộng, cũng bừa cũng cấy, có chú Sinh viên dúi cây mạ xuống bùn cứ thoăn thoắt thoăn thoắt xem ra cấn ngon tay hơn cả chị Lan là người đã được đi dự thao diễn cấy trên tỉnh. Gặt hái và tổng kết xong, các chú mới lên xe ra về. Bà con đưa tiễn đông lắm. Có mẹ cấn khóc sụt sịt nữa cơ chứ. Các chú đã góp phần không nhỏ vào vụ lúa "lịch sử" hai tấn sáu đầu tiên của xã tôi

-từ đó chúng tôi được đr tiến lên mãi, hai tấn bảy, ba tấn rồi ba tấn hai!

-tạo niềm phấn khởi và tự hào, mỗi tự hào chân chính cho cả xã. Nhân nói con số, tôi kể luôn chuyện này kéo quên. Xã tôi có cánh đồng năm tấn, ruộng cao sản sáu tấn, lại có điển hình "ông Bảy Hàm". Chuyện "ông Bảy Hàm" tôi nghe từ hồi học lớp bốn cơ. Buồn cười chết đi được. Hồi đó Giôn-xon bắt đầu đánh phá trong tỉnh. Khiếp, máy bay cứ bừa ngang bừa dọc, có lúc rất lảo, sđ thấp đến mức như muốn cđo tung cả mái nhà người ta lên. Có một ông sợ quá, Toàn là quan! đào luôn ba cái hầm, ngđi hầm nào cũng thấy không ổn, ông lò dò đi tìm những góc thật kín, thật vắng, đào liên liên thêm mấy cái nữa. Đến cái hầm thứ sáu, ông mới vừa lòng. Này nhé: xa nhà, xa xóm, xa đường, bên trên có bụi tre rùm rờa che kín mít, đất chỗ đó lại âm âm, phủ một lén rêu mốc, tanh tươi một tý nhưng tiếng nó không vang, nhờ ông có bật ho thẳng tàu bay nó cũng chả nghe thấy. Có lần ông ngđi thử ho và bảo thẳng cháu đứng cạnh miệng hầm ba thước, ba thước thôi, xem có nghe thấy không. Không nghe. Yên chí nhé. ông ăn ngủ luôn ở đó. Bất đồ, một lần anh con trai ông là cán bộ tỉnh về phép, đem theo một anh bạn. Nhà giết gà làm xôi đãi. Anh con ra mời ông lên cùng ăn cho vui. ông không lên. Anh đành quay về. Anh bạn vốn lịch sự bèn tìm đến chỗ hầm, mời lượt nữa, hoặc ít ra để chđo ông một tiếng. Nhác thấy bóng anh này ló xuống, ông trợn tròn con mắt: "Thôi chết cha!

-ông nghĩ bụng.

-Cái thẳng ni vừa chân ướt chân ráo đến, đã chđp ngay ra hầm của mình. Nửa huống chi thẳng tàu bay cứ dạo đi dạo lại!". Thế là tất tả bò lên, tìm đào hầm mới. Cái hầm thứ bảy! Sau này lớn lên, bọn học Sinh chúng tôi có chia nhau đi tìm hiểu xem "ông Bảy Hàm" là ông nào. Hỏi mãi không ra. Hỏi đi hỏi lại, quả không có. Hi, có thể chứ. Chúng tôi vui về kết luận: đó chỉ là chuyện vui, người ta bịa để chđm biếm khuyên răn những anh nào hay hốt hoảng, sợ dđch. Danh dự của xã thế là vẫn vẹn toàn. Bảo rằng dân xã tôi gan góc số một thì tôi không dám chắc. Nhưng dễ cũng chẳng thua kém chi ai nhiều. Bắn máy bay, đi dân công hỏa tuyến hàng bảy tám tháng, xung phong gđt bên bom nổ chậm, có cả. Tuyển quân bao giờ cũng dđi người. Lại ví dụ chuyện làm đường. Xã vừa bắt tay đánh một con đường trục, rộng sáu thước,

thế máy bay bắt đầu đánh phá vó vùng tôi. á chà chà, gay rồi đây. Tụi trình sát xoẹt xoẹt suốt đêm ngày. Ban đêm chúng chụp ảnh lia lịa, cứ lập lòe, sáng lừng. Nghe nói nó họa đồ bằng ảnh đất nước mệnh chỉ là từng cen-ti-mét một cơ mà. Đường mới, chỗ đồ lẫm, chỗ vàng rộm. Lại đi xuyên qua các xóm. Thế thì có khác gì vạch đường cho nó đánh vó thôn xóm, vào nhà dân. Ngay ông huyện cũng lo thay, nêu vấn đề: hay tạm hoãn cái đã? Không! Dân xã chúng tôi đáp. Cứ mần mạnh! Việc nó nó làm, việc mình mình lo. Con đường này vừa là trục giao thông, vừa phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Trì hoãn thì trì hoãn đến bao giờ. Cứ tiếp tục đắp. Đắp đến đâu nguy trang đến đấy, nớ nè, nào lá, nào tranh, nào cỏ tập kỹ vào. Các cụ thì búng cây rạ trồng. Có đoạn, con đường chạy qua một cái hói nước. Lím đoạn đất bunn nhão này thật hết sức vất vả. Lại phải xây hai ống cống. Rộc-kết cứ xĩa xuống quanh vùng, chả là gần đây có cái đập nông giang nhỏ. Tập trung đông dễ lộ. Sau đó ai nghĩ ra cách nguy trang che mắt địch thật đơn giản: bunn! Trát đầy người, hĩa mình vào với bunn đen, với đất. Người nớ người nấy mặt cứ như mặt ông tướng tuồng. Cũng có cái oai phong riêng. Bây giờ mỗi lúc đập xe vo vo đến trường thẳng một mạch, chúng tôi lại nhớ ơn các anh, các bác, các cụ. Hợp tác xã mua phân hóa học, thuê luôn một chuyến xe tải trở về, ô tô bon trên đường trục, đồ xịch, xã viên dỡ các bao bì chuyển đi mười bước là đã ra đến ruộng. Hiện đại ghê. Người chủ trì việc đánh con đường nớ là ông Quyền, chủ nhiệm hợp tác xã, bố cậu Định, bạn cùng lớp với tôi. Có một ông bố như thế, kể cũng thích. ông là "linh hồn" của hợp tác xã. Không nói xã viên, bọn chúng tôi đang tuổi lớn, biết suy xét ít nhiều, đều thấy quý yệu ông. Thoạt nom dáng người đã thấy đầy vẻ xốc vác. Hai vai ông vòng lện chắc nịch, lưng rộng, mắt có hơi nhỏ so với khuôn mặt vuông chữ điền nhưng sáng, sắc

-dường như không phải mắt ông nhỏ mà ông luôn luôn nheo lại để nhìn được thật xa -, bước đi không vội, cng không phải là tất tả, mà bậm, chắc, bước nào ra bước nấy. Nom ông hơi lăm lì nghiêm nghiêm, ngược hẳn với hình ảnh cán bộ xã mà sách báo thường mô tả là: xuề xòa, hồn hậu, vui tính, vãn vãn... ấy thế mà ông làm rất được việc, lại được bớ con vì nể. Các chú nhà báo về xã, thường hay hỏi ông có phải là bộ đội phục viên không. Đúng là ở ông có một cái gì phảng phất tác phong quân sự. Hồi đầu chiến tranh phá hoại ông làm xã đội hay thôn đội gẽ đó, tôi quên chưa hỏi kỹ. ông là một tay phá bom cừ. Mày mò dân, thành kinh nghiệm, chứ cũng chẳng học được ai nhiều, thằng Mỹ lại là một thằng thâm hiểm và linh hoạt, nó cứ thay đổi luôn các kiểu giết người. ông đã mấy lần hút chết. Có chuyện này vui vui, do thằng Định con ông kể lại: Sáng hôm đó đi học về, Định thấy cha đang ngồi chòm hồm giữa nhứ, trước một đồng những chạc thùng vớ những dây nhựa xanh xanh đỏ đỏ, có lẽ lý dây điện. Mặt cha đắm chiếu

-cũng vẫn cái vẻ mặt thường hay có, nhưng hôm nay lăm lì hơn. Cha bỗng gọi:

-Định, lại đây con. Định đến gần. Cha ngồi lện chõng, bảo Định ngồi cạnh. Cha hỏi:

-Mẹ mi đi mô rồi? Lím sao Định biết được. Chính cha ở nhứ còn không biết nữa là.

-Khéo mẹ sang bà ngoại, cha ạ. Bữa trước bà nhẩn sang lấy ít khoai xắt về mà ăn.

-Sao mi không đi lấy cho mẹ. ờ, thôi được... Lúc mô mẹ mi về, nhủ mẹ lý... Mà thôi... Lâu ni mi học hành ra sao con? lạ, giọng cha sao khác khác. Mà xưa nay bận việc xã, có bao giờ cha hỏi han đến việc học hành của Định đâu!

-Gắng lên con ạ. Học cho nên người. Học mà mần việc xã hội cho tốt. Cha không được học nhiều, giữ mó vô công việc chi, phải tính toán một chút là thấy khó khăn lúng túng, rất chi khổ. Gắng con nghe! Thật chưa bao giờ cha nói với Định một câu dří như thế, giọng lại như dặn dò, tâm sự. Cha xoa đầu Định

-làm như Định còn bé lẫm! Cha ra vườn hái hai quả cam, bóc một quả, bảo Định ăn, rồi ngồi nhẩn Định ăn. Xong lại bóc quả khác đưa cho Định. Đột nhiên cha cúi vớ mớ dây nhợ, đứng dậy. Cha đặt tay lện vai Định:

-Cha đi có việc một thí, chiều cha về. Mẹ mi có về thì nói là... ờ, mà thôi. Cha lại đặt mớ dây xuống, tìm tìm cái gì ở hai túi quần. Không thấy. Cha sờ vào túi áo trên, rút ra cả một tệp giấy tờ gấp tư gấp tám, giờ giờ, lấy ra mấy tờ bạc giắt trong đó.

-Đây cấn... năm, sáu, bảy đồng, cho con mà trả tiền học. Còn từng mô gửi mẹ, nhớ không, cấn chi thì xin dần. Cha đi đây. Cái giọng dịu dng bất thường của cha khiến Định hơi hồi hộp, sờ sờ. Sau nry vẫn nhớ mãi, không thể quên, từ giọng nói, đến bàn tay to vuốt xoa mái tóc Định, đến cái luồng mắt chiếu thẳng vừa dịu dàng vừa đăm chiêu. Hóa ra lần ấy ông Quyền xung phong đi phá thủy lôi. Đã có một chú dân quân mảy mò bị nó nổ tan mất xác. Nghĩ mình cũng có thể há Sinh, cho nên ông mới dẫn dò con trai tỉ mẩn đến như vậy, có lúc cứ như lời trấn trời. Lần nry đến lượt ông, phá được, nhưng ông bị sức ép ngất đi. ông nằm bệnh viện ba ngày, bỗng dưng ngồi bật dậy. ông đã tìm ra nguyên nhân vì sao chưa bao đảm được an toản, xin đi phá nữa, "để thử lại bři tính". Sau đó ông cấn tìm cách phá được nhiều loại bom khác nhau, và dạy lại cho các chú khác. Đó, mấy nét về lai lịch ông chủ nhiệm chúng tôi. ừ, chắc hẳn thế, tôi nghĩ rằng cũng chính cái nét kiên cường ấy, cái tinh thần bền bỉ ấy và cả cái tình yêu thương kín đáo ấy về sau đã giúp ông điều khiển tốt mọi công việc của hợp tác xã.

* * *

Vụ chiêm vừa rồi, hợp tác có đội đạt ba tấn hai. Các đội khác cũng ngọt ghét ba tấn. Mừng ơi lỉ mừng! Ngay lúc lúa còn ngoài đồng, nom cũng đã sướng con mắt. Tốt bởi bởi, bông ken nhau từng từng lớp lớp. Dưới con gió nam nồm, cả cánh đồng nổi từng lượn sóng lừng lững như sóng lừng ngoi khơi xa. Lúa gặt về, người ta rải từng nhả dày cộm lọi ngập đầu gối để trục cho chóng. Bác Thèo, trước khi bắt tay vớ trục, ôm nhau vật huỳnh huych với anh Hậu đội trưởng trên sân lúa. Bác khỏe nhưng vô mưu, bị anh Hậu quật ngã lăn chiêng mấy keo liền. Đứng phất dậy, kêu: "Nổ đau! Nổ đau! m lắm! m như nằm nệm bông!". Lại thách vật nữa. Bác nói: "Hày, sang năm phải mần một mũi tám tấn cho biết tay!". Lại bốc rồi. Tôi thấy các chú các bác làm, tôi biết. Chẳng phải ngon xoi đâu. Đánh vật với thiên nhiên để đòi thêm vài hạt thóc, khó lắm, gay lắm. Nhưng có điều này, tôi nghe nhiều người nói: trước kia cứ nghe nói nước này nước nọ làm sáu tấn/héc-ta thì cười mũi cho là "nói láp", giờ thấy chuyện bình thường. Toàn hợp tác đang phấn đấu để đưa năng suất đồng đều lên sáu tấn. Tôi cho thế cũng là khá nhanh. Nghe lỏm các ông quản trị gẫu chuyện: trước có mấy ông cũng to to về đây điều tra nghiệm cứu hàng tuần, rồi kết luận, ở đây phải đi dần từng bước, trước tiên trồng màu thật nhiều, có màu mới có lợn, có lợn mới có lúa. Nghe hợp lý lắm. Nhưng huyện có chủ trương khác. Làm theo kế hoạch của ông huyện, hợp tác chúng tôi đã cố gắng tự tạo mọi điều kiện để đẩy mạnh khâu lúa. ông Quyền đã tổng kết vấn đề nry, hay lắm, quả là một cuộc tính toán sít sao và một cuộc tấn công ào ạt về nhiều mặt, có lắm cái gian nan phức tạp, tôi nhớ không xuể, mà kể lỏm bõm thì mất cả hay. Chỉ nhớ nhất cái câu kết luận này, vì nó có hình ảnh ngộ ngộ: "Trong điều kiện đồng đất của ta, giữ ta phải đẩy cho con vịt đi nhanh". Con vịt lạch bạch mĩ lại đi nhanh! Vui thật. ông lại thêm: "Có lúa, có vịt rồi, phải nhanh chóng đẩy con lợn". Lợn thả quả chúng tôi còn kém. Còn vịt, ôi chà chà, mời các bạn đến đồng lửng chúng tôi xem thử. Cứ từng chặng từng chặng lại nghe cạm cạp cạm cạp âm ỹ cả lên. Chóc chóc xen lẫn tiếng hát thánh thót vắng từ trong lều vịt, giọng Tường Vi, Bích Liên hẳn hoi nhé: các bác chặn vịt đua nhau tậu đĩ nghe cho đỡ buồn. Mấy trăm bạc

-giá ba bốn tạ thóc bán ngoài nghĩa vụ

-chẳng đến nỗi khó kiếm. Chăn nuôi gia đĩnh cũng khá. Như anh Phiên bên hàng xóm, anh thả một đàn vịt, chăn hai lợn nái, bảy gà mái mạ. Ba đứa con anh dạo này phờn phơ ghê. Tiêu chuẩn sáng ngủ dậy mỗi đứa một quả trứng luộc, xé trưa, một quả nữa. Thằng Hải lớn nhất, vừa thức giấc mắt nhắm mắt mở bóc chén ngay. Thằng Tàn còn bé tí đã tỏ ra biết dè dặt, cầm chơi chưa nỡ ăn, rồi cất vào cái túi trên, cộm cả ngực. Con Thủy, áo không có túi, cầm quả trứng gặm chơi rồi... lặn vào lưng quần.

Hải ta lé mắt nhìn. Có hôm, đang thòm thềm, nó gạ xin thật sự. Con Thủy, quả như người ta nói về cái đức há Sinh ngàn thừa của người phụ nữ Việt Nam, liền lặn lưng quần, cầm quả. trứng chìa cho anh, mắt cười lóng la lóng lánh, thật đẹp. Lúa thiếu niên chúng tôi dạo này đỡ đàn bố mẹ lfm mọi công việc hợp tác hăng ra trñ.anno đầy đủ mĩ. Lại cũng do cái đĩ phản khởi chung nữa chứ. Con trai con gái đi học về, thấy mẹ cấn ngoài đồng, liền vút sách chạy ra nhờ giúp mẹ ít đơn mạ, gánh hộ về. Đạo gặt, cứ người lớn đi trước, con nít theo sau. Mỗi đứa cầm con dao bři cắt những bông lúa sót. Cũng là mót đấy, nhưng mót cho hợp tác, không ai tơ hào lấy một hạt. Gặt như thế nhanh hơn. Đội khoán việc cho từng xã viên cứ từng đợt năm ngày một. Gắng cấn cù, đi sớm về muộn, thêm có con cái giúp tay, làm xong trong bốn ngày chẳng hạn thì được thưởng luôn công ngày thứ năm. Mang phiếu đến để đội trưởng hoặc đội phó ký

vớ chứng nhận, rồi nhận phần việc mới. Công việc hợp tác vậy là cũng sớm hơn được một ngày. Lợi cả đôi bên. Tôi con trai một, cha mẹ có ý cứng, không muốn tôi phải lao động nhiều. Có hôm tôi đi chơi nhứt thẳng bạn về, thoáng thấy bóng mẹ đang cạy ở cánh Thầu Đâu. Chết thật, trưa trật ra rồi, nắng như đổ lửa, mẹ vẫn lén cạy! Tôi chạy đến gọi. Mẹ cười, bảo cứ về trước đi. Tôi không chịu. Tôi đi thay ít đường

-cha đã tập cho tôi cày vớ vẩn. Mẹ mắng: "Mi thì mần được cái trò chi mà cứ mần ra cái bộ! Cày lỏi họ phạt chỉ ê cái mặt tau. Về đi! Chết nặng mất con ời!". Mẹ nói lạ. Mẹ đang sẽ sụp dưới ruộng bùn thì lại không nặng chắc? Tôi vớ lấy cái cuốc, cuốc góc. Tay tôi bỏ lia lịa, như để chứng tỏ cho mẹ thấy tôi cũng sức vóc lắm chứ. Mẹ nhèn tôi, bật cười: "Mần chi mà cứ như tể sao! Rứa thì được mấy hơi, con nà!". Quả thật, mặt tôi đã thấy phồng phồng, lưng ướt đầm. Vừa cuốc, tôi vừa nhìn đôi đường cày của mẹ. Con bò đã thờ hi ha hi hóp. Nhất là những lúc nó phải leo lên bờ để quay trở vát, tôi thấy chân trước nó khuyu khuyu, con người đen trời hằn vớ trong khóe mắt, còn toàn lòng trắng căng lỏi, thật thương. Còn mẹ, ờ, cừ thật đấy, mẹ cứ thung dung như không, lưng vẫn thẳng, bước chân đều đều trong bùn nước phi phốp, tay cày lặt lặt nhẹ nhàng. Thỉnh thoảng mẹ chuôi chân đạp vào mô đất bùn vừa xới cho nó nhuyễn thêm ra. Nhìn lưng áo mẹ, thấy chỉ thâm thẫm dăm ba chấm nhỏ mồ hôi, tài thế! Rồi bỗng cha tôi cũng xuất hiện. Cha bên tổ mộc về, ghé xem xem có cần đỡ tay cho mẹ không. Mẹ bảo thôi để mẹ cạy cho luôn tay, sắp xong rồi. Cha liền đi kiếm đầu chiếc rựa, phát bờ, chốc chốc lại nghiêng đầu ngắm xem đã gọn mắt chưa. Lát sau, mẹ lên bờ nghỉ. Cha tháo ách, vác cày dắt bò về trước. Tôi đứng dưới bóng cây ngô đồng cạnh mẹ, cầm cái nón của mẹ quạt quạt. Tôi cố ý xoay người để quạt mát sang cho mẹ. Lặng tôi lúc ấy rộn lên, cứ muốn quạt thật nhanh, thật mạnh để mẹ được mát nhiều. Nhưng lại sợ mẹ cười, rồi mẹ lại chế cho. Về đến nhứt, cơm nước đã sẵn cả. Con em kể tôi, mười hai tuổi đã đảm lảm, biết lo liệu mọi việc vặt trong nhứt, có lúc nó còn mắng tôi là nhác, quần áo thay ra cứ vứt quấy quá không chịu giặt ngay. (Được cái nói xong nó liền ôm đi giặt hộ). Bữa cơm có tôm kho, trứng rán, có canh rau ngót. Nhưng mẹ tôi lại vội vã đi nấu thêm bát canh đậu xanh "húp cho mát ruột". Tôi vốn không thú cái món nấy. Nhưng hôm đó quả thấy ngon. Tôi vừa ăn vừa nhèn cha, nhìn mẹ, nhìn em. Canh đậu xanh chan cơm ăn đến đâu thấy mát mẻ nở nang đến đó. Sáng ví chiều, ngày hai buổi đóng dĩa lên hội kèng gọi xã viên ra đồng. Nhưng kèng chỉ để lén vì thế thôi. Lúc ấy phần lớn đã đi từ lâu. Đường cứ vắng tanh vắng ngắt. Nhứt cũng vắng. Nhìn qua bờ đậu, thấy nhà nào nhà nấy cửa mở toang hoác. Bàn ghế, giường, chõng, chiếc võng tre, bàn thờ, phía trên bàn thờ là đôi câu đối tết mứt đỏ mứt vàng, mọi thứ cứ bày trơ ra đầy lạng ngắt. Không có bóng người. Chú ý, mới thấy vài đứa bé tí chơi tha thẩn trong sân trong vườn. Khắp các đội, các xóm, đều thế. Nhịp điệu lao động khẩn trương thật đấy. Cứ như có một cái gẽ ào ạt ào ạt cuốn đi. Nói cho đúng, cũng có một số người kẹu ca. Tôi nghe cũng hơi buồn lòng, phân vân. Như ả Tuất ở đội tôi, ả phàn nản là làm mệt, nhược cả người. ả kêu nhất "ông đội", tức là anh Hậu đội trưởng, mà ả cho là nghiệt, riết róng. ả gọi anh là "ông Quyền con" (ý ám chỉ luôn cả ông kia là "ông Quyền cha")! Anh Hậu đội tôi kể cũng có nghiệt thật. Trường hợp cây dổi, để cây mạ ngã nghiêng hoặc quăng cách không đúng tiêu chuẩn, anh rút ở túi ra một sợi dây đo đo rồi bắt nhỏ lện cây lại. Đi thăm đồng, thấy các bác các mẹ đang cạy bừa, anh dừng lại gẫu chuyện: nghe nói các cụ xưa đi bừa, nhèn xuống chân xem cái bùn nó có còn bầu vào lòng chân không, còn bầu còn bừa, kỳ cho nó thành nước! Thế là mọi người hiểu. "ông Quyền con" đã nói vậy, chớ có hòng lơ mơ làm ẩu làm dối với ông ấy. Hôm đến chơi nhà thằng Biền em chị Hoàn đội phó tôi nghe anh tranh cãi rất căng ngay trong ban đội. Lúc ấy đang bấn về chỉ tiêu khoán việc. Anh đòi khoán thật sít sao, cân nhắc cho thật công bằng, "không để có kẽ hở". Bàn đã gần ngã ngũ, tới một khâu nào đấy chưa hợp lý, anh đi soát lại cả mấy khâu trên. Đến chị Hoàn cũng phải bực mình! Anh cười xuề xòa:

-Thôi gắng, gắng! Tí nữa là xong thôi mà. Phải tính toán cho rạch ròi, cho công bằng hợp lý dựa trên cơ sở lao động thì bà con yên tâm mần ăn. ông Quyền nói rồi đó. Mệnh làm phân minh, nghiêm ngặt, anh tiến tiến nó phân khởi. Tiến tiến phân khởi thì nó kéo cả đoàn tàu đi... Chuyện người lớn, chuyện hợp tác có những cái sâu xa phức tạp tôi chưa thể nghĩ thấu, nhưng tôi cứ mang máng như anh Hậu nói đúng. Lấy ví dụ gia đình tôi thôi. Cha mẹ đều có vẻ yện chí, thoải mái. Tôi tôi, cơm xong, cha nằm trên võng tre đung đưa, mẹ ngồi sàng gSo hoặc chơi với con em nhỏ. Cha mẹ trao đổi với nhau vài chuyện trong ngày rồi ngủ sớm lấy sức cho công việc ngày mai. Mới chín giờ tối cả nhà đã yên ắng. Chỉ còn tôi thức với ngọn đèn con, học bài, đọc sách. Cũng đôi khi tôi ngồi nghĩ lan man. Tôi nhớ chị Hà. Xã chúng tôi có những khu đồng với những tên nôm na, cổ cổ: Eo Bạc, Cồn Tró, Thầu Đâu, Bàu Loa, Kênh Gáo; lại có một cánh đồng lớn, thuộc đội tôi, mang tên cô gái Phan Thị Hà. Chị đến với chúng tôi một buổi chiều, lao động giúp hợp tác chúng tôi một tối, rồi gần sáng sớm, chị lặng lẽ ra đi...

Tôi còn nhớ rõ dáng người chị: thon mảnh mà nở nang (năm ấy chị mười tám tuổi, vừa tốt nghiệp cấp 3), nước da trắng, môi hồng, tóc mái dài vắt cong lên như một dấu hỏi lộn ngược, trên má vài nốt tàn nhang. Chị đến trong độn thanh niên xung kích của huyện, giúp xã chúng tôi chống úng ở một cánh đồng định cấy đại tré giống lúa mới. Tôi thuộc trong đám thiếu niên khăn quàng đỏ ra đón. Chị âu yếm vuốt má tôi, đặt tay lên vai tôi (hồi ấy tôi bé loắt choắt, chưa cao ngồng như hai ba năm nay). Trông chị thật tươi đẹp. Chị cười nói nhiều, chắc tính chị vốn sôi nổi, cũng có thể lý vì hào hứng với chuyến đi giúp sức ở vùng xung yếu này. Mỗi khi chị cười, mấy nốt tàn nhang lặn đi trên gò má đỏ ửng. Chị vừa chuyện trò với các bạn vừa giữ tôi ngồi sát bên. Không hiểu sao, tôi cứ chú ý mãi đến cái vòng tóc mai uốn cong như dấu hỏi lộn ngược, cứ như thể trong đó có một điều bí ẩn hoặc kỳ lạ. Hình ảnh tôi còn giữ về chị là như thế. Sau đó, độn của chị tiến ra đồng. Tôi nhớ, lúc ấy tốp thiếu nhi chúng tôi còn chạy theo một đoạn (trước khi bị người lớn ngăn lại, đề phòng máy bay). Tôi chạy tới nắm tay chị Hà. Chị tươi cười cúi xuống áp sát má vào trán tôi, cái vòng tóc mai mềm mại mơn man trên mi mắt khiến tôi buồn buồn. Rồi chị rào bước cho kịp độn. Đem đó, tôi ngủ say giấc ngủ trẻ nhỏ, không nghe tiếng nổ. Vả lại bom bi nó chỉ nổ trổng dài lụp bụp, không vang. Sáng dậy bỗng nghe tin chị Hà đã chết. Tôi tái mặt, đứng sững sờ cứ y như một người lớn tuổi. (Hình như cũng từ ngày hôm đó tôi bước sang một tuổi khác). Cũng như người lớn, tôi biết nên đau không cho bật thính tiếng khóc. Trí óc còn non nớt của tôi vừa choáng váng vừa bị kích thích kỳ lạ. Chị Hà! Tôi kêu thầm trong bụng, nhớ tiếc chị như nhớ tiếc một người thân thích. Lạ thật nhỉ, trước đây chị không hề biết chúng tôi. Cũng như chưa ai từng quen biết chị. Chị đến giúp chúng tôi xây dựng lũng quê

-coi như chính quê mình. Chị góp một tiếng cười, một tấm lòng sôi nổi, một bàn tay lao động quên mình, rồi chị lặng lẽ và nhẹ nhàng từ biệt tất cả, đi tiếp đến nơi xa náo không rõ. Sau này tôi dần hiểu ra rằng người ta, những con người tốt, có thể mở rộng lòng mình, cuộc sống đời mình ra cho tới vô cùng vô tận. Trên cánh đồng Phan Thị Hà, đã nhiều mùa lúa đi qua. Đôi lúc bước trên bờ thửa, tôi bất chợt thấy mình như đang nhìn bằng đôi mắt của chị Hà, tươi lóng lánh. Chị không chết, chị còn sống mãi, bởi chị biết sống một cuộc sống rộng lớn, vì mọi người. Dường như chị cũng đang vui về những sự vươn mạnh của quê hương tôi

-có phần thấm đẫm của chị góp trong đó. Chị ngã xuống, đó lý sự không may, nhưng đôi khi tôi thoáng ý nghĩ thật lạ lùng, mà cũng thật nao nức, thấy vinh dự cho cánh đồng quê mình vì có sự há Sinh ngồi ngồi, lặng êm của chị...

1972

Chiếc lá

-Tôi giữ thì thủ phận, cốt sao đỡ gánh nặng cho xã hội là may rồi... Cái lá tre rụng ngoài ngõ còn có tác dụng hơn tôi. Ngồi trên nền đất, cô gái buông từng tiếng đều đều về phía ngọn lửa bếp có nồi cám lợn đang bốc hơi. Chốc chốc o ta khẽ quay người vợ nắm rạ, dùng que cời gậy gậy cho lửa cháy rần lên, rồi lại trở về với công việc thứ hai của mình, tí tách bẻ những củ khoai chuối bỏ vào chiếc chảo sào để cạnh.

-O Lựu bị quan thế không nên. Mà không đúng đâu. Sống trên đời, có lăm việc là có góp phần cho xã hội, chứ sao lại là gánh nặng. Dứt lời, Hòa cảm thấy ngay câu an ủi của mình sao nhạt nhẽo. Nó có nghĩa lý gì, so với nỗi buồn khổ lắng sâu của người con gái. Anh bỏ bút, vẫn vợ nhìn về phía bếp lửa. ánh đỏ viền lên bầu má của Lựu một vành cong màu hồng sẫm, bập bùng chấp chới bên búi tóc nặng và một bên vai áo nhuộm nâu bầm. Cái thân hình béo đằm ngồi thu tròn một khối, hơi còng xuống. Hòa muốn thêm một câu gì để xóa cái đái bôi gượng của điều mệnh vừa thốt. Biết nói gì kia chứ? An ủi suông thì có ích lợi gì. Trong khi đó, những lời xót xa mà người con gái trẻ ngồi xây lưng lại anh vừa tâm sự, như chỉ để nói cùng ngọn lửa, vẫn còn gây một âm vang não nề, từng tiếng từng tiếng buông rơi vào lửa, không cháy vèo đi mà dường như thêm nóng bỏng. Không, cũng không hẳn là nóng bỏng. "Cái lá tre rụng ngoài ngõ còn có tác dụng hơn tôi..." Giọng o ta đều đều bẽnh thản lạ lùng, không vui đã đành, cũng không buồn, o ta chỉ như nói lên một điều nhận xét hoàn toàn khách quan, một sự thật mà o đã nghiền ngẫm, thấm thía, đã tin rằng không thể nào thay đổi. Chính cái bình thản ấy càng thêm não lòng xiết bao. Hòa im lặng. Tiếng những củ khoai đòn gậy đôi gậy ba, tí tách. Anh biết rằng chỉ có cách lặng im, để mặc cho con

buồn nản của người con gái vội dần vó trôi qua, như trời thu gợn đám mây mờ, tự nó sẽ tản nhòa các hướng.

* * *

Hòa vừa đổi về đây chưa được bao lâu. Anh trọ như một em học Sinh con một bác quản trị hợp tác xã. Căn nhà năm gian mát mẻ thoáng đãng, gia đình lại ít trẻ con, được vớ hôm, chỗ ăn ở vớ làm việc bắt đầu ổn định thế bất ngờ một lớp mẫu giáo dọn đến ngay cạnh vách. Tiếng trẻ em ẹ a múa hát nghe cũng vui vui nhưng khiến trí nghĩ khó tập trung. Phải tạm lùi một bước!

-Hòa vui vẻ quyết định, và anh lần sang thăm thú một gia đình ở xê xê phía sau vườn, ít ra để nhờ một chỗ thỉnh thoảng sang ngồi soạn hoặc chấm bài, nhà này trông có vẻ vắng vắng. Quả trong nhà chỉ vãn vẹn có hai vợ chồng già và một cô con gái. Ông cụ, ông tay áo còn lấm tấm mấy vết bần khô, tiếp anh niềm nở, hơi trọng vọng nữa, cứ một thầy hai thầy, hình như ông còn giữ cái nền nếp trọng học của đất nhà nho cũ. Bà mẹ như để giải thích cảnh nhà neo đơn, kể: có một con trai đầu, hiện đi bộ đội, một người con gái thứ hai đã lấy chồng, hai vợ chồng cùng làm việc ở một nông trường trên miền ngược, còn con Lựu đây là út, lớn rồi mà nhác mần lăm, chỉ ăn rồi nhởi thôi, đang phải giữ ở nhà để kềm cặp đũa! Nghe mẹ nói vui, cô gái ngồi xây lưng ở đằng góc bếp thốt lên tiếng cười nhỏ trong cổ họng. Kể o ta cũng trắng thật

-Hòa liếc nhìn chiếc gáy của cô gái, nhận xét

-con gái nông thôn mà béo trắng như cục bột vắt để đó! Lúc bấy giờ o ta đang đun xanh canh thề phải. O lại còn tần mần tước những chiếc lá gì giống lá tre nhưng dài và to bản hơn, tấp thành đồng nhỏ cạnh người.

-Lá gì đó o?

-Hòa hỏi để bắt chuyện.

-Lá muồng muồng, ở trên rú.

-Lấy về đun í? Sao lại phải xé nhỏ ra thế kia? Câu hỏi ngớ ngẩn khiến người con gái bật lên cười rất giòn.

-Tước để bán cho Mậu dịch đó thầy ạ. Mậu dịch họ lại thuê người ta bện thành... thành những cái chi bán ra nước ngoài, làm cái chui chân. Các nước họ bước vô nhà phải xát xát chân cho sạch đã, không phải như ta đi thẳng vô nhà đâu! Đến lượt Hũa bật cười về cách nói ngộ nghĩnh của cô gái.

-Cái thảm à?

-Đúng cái thảm đó.

-ông cụ xác nhận.

-Hợp tác xã khoán cho mỗi cân là hai bao rưỡi.

-Mỗi ngày o tước được mấy cân, o Lựu?

-May ra thì được một cân, chưa đủ tôi nuôi tôi

-trong giọng cô gái, bỗng chen cái gì khác lạ, Hòa chưa kịp phân tích ra.

-Sức vóc o, đi lfm đồng có khi thừa thóc nuôi cả cụ mẹ!

-Rúa đó!

-Cô gái liền đáp, chẳng rõ ý ra sao. Khuôn mặt ông cụ bỗng như hóp lại và già sọm đi, ông thông thả cất tiếng:

-Con tôi, hần... Nhưng Lự không để ông cụ nói hết, o cướp lời:

-Mẹ tôi có chịu cho tôi ra đồng lóm dâu thầy! Tôi lí một con mù! Hòa sững đi. Làm sao bây giờ, anh không nhận thấy rằng những cử động của người con gái có vẻ gẽ hơi chậm chạp, dài dại? Anh hồi hận vô cùng về cái câu vừa nói, vô tình nó đem một ý khiêu khích cay chua.

* * *

Về sau Hòa biết thêm: Lự bị hỏng mắt từ năm lên bốn. Đứa bé mù vượt qua tuổi thơ ấu không đến nỗi khó khăn. Được cả nhữ sắn sóc chiều chuộng, trong trí óc đơn giản của nó, có lẽ nó cho rằng mỗi con người ta sống, lí tự nhiên có mọi thứ sẵn bên mình, cũng như cơm của nó được đưa tận môi, nước kê tận miệng. Khoảng mười một mười hai, vùng trán con bé Lự bắt đầu thoáng nét âu sầu. Đó lí vào những ngày cả nhà đi làm vắng. Rồi bỗng một hôm nó nằng nặc đòi theo mẹ đi cấy. Bà mẹ đành phải dắt con cho ra ngồi ở đầu bờ: ở nhà một mình, nó buồn sợ. Mười tám tuổi, Lự rất thích được đi chăn trâu thay anh chị. Phải chăng không khí thoáng đãng ngoài đồng cỏ đánh loảng được ít nhiều cái đem tới vô cùng tận đè chụp lên đầu nó. Giờ đây, Lự vừa chẵn hai mươi. Hôm đầu tiên Hòa sang ngồi làm việc, người con gái khẽ ngẩng đầu như nghe ngóng bước chân của anh, rồi lẳng lặng đi rót một bát nước chè tươi còn bốc khói, bung hai tay đặt lên bàn. Xong, o trở về chỗ góc bếp của mình, bê nồi cám ra chuồng cho lợn ăn. Lát sau thoáng thấy bóng o ta lúi húi hái rau nhỏ cỏ gì ngoài sau vườn. Suốt buổi coi như o không nói lấy một tiếng. O ta hơi trầm lặng quá đấy!

-Hòa nhận xét, rồi chợt anh khám phá ra chính anh cũng quá tiết kiệm lời, việc bài vở của một giáo viên đầu đến nỗi phải mãi mẹ đến thế! Ngry hôm sau anh thử bắt chuyện. Người con gái, lúc đầu, ngờ ngợ nhئن anh

-nghĩa là o ta khẽ quay đầu, nghiêng một bên tai như ngẫm nghĩ xem cái điều người ta vừa nói có đúng lí nói với mình không. Rồi o vui vẻ đáp lời. Hóa ra Lự cũng thông tỏ khá nhiều chuyện trong làng, từ việc hợp tác xã, việc đội, đến việc nhữ ai bị bom cháy, con nhà ai được đi thi học Sinh giỏi toán tỉnh. Đôi khi Hũa có ấn tượng câu chuyện của người con gái mù hơi có vẻ lú lo một chút, như trẻ con phô chuyện. Bỗng, một lúc nào đó, o ta ngừng bật, thốt tiếng cười trong cổ họng theo thói quen.

-Tôi phải cái tội hay nói hay phô, mà hay nói thì hay sai, phải không thầy. Cứ bô lô ba la, thầy không mần việc được.

-Bài tôi xong cả rồi.

-Hòa vội đáp. Và anh chợt hiểu cái dè dặt ý tứ của Lự hôm đầu. Những ngày sau cũng vậy, Lự chỉ chuyện trò khi anh gọi đầu tiên. Người con gái hay nhắc đến mấy mét vải phin, mỏng mịn, o vẫn cất dnh trong rương làm của, không may chỉ hết, may mặc rồi nó mòn rách, ủng: mấy mét vải ấy là của Bác Hồ cho. Chao ôi, Bác thương đến cả những người neo đơn, trng tật. O lại khoe cha con o chăn của hợp tác một con bò, béo lắm. Trước đây hợp tác trợ cấp cho Lự ngày hai hào, thêm vào khoản tước lá muông cho đủ ăn, được hai tháng, Lự không chịu nhận trợ cấp nữa, đñi nhận bò về nuôi.

-Cha tôi thương tôi cứ giành lấy chăn, hai cha con chăm sóc con bñ, đến khi thi được nhất đội, họ thưởng cho cái bát hoa đẹp lắm, cái bát thầy đang uống đó. Giọng phô chuyện của cô gái quả có cái gẽ còn rất trẻ nít thơ ngây. Hòa dăm dăm nhìn những chấm xanh đỏ nổi trên nền men trắng chiếc bát. Với Lự, thế nào là một chiếc bát hoa? Một chiếc bát hoa đẹp lắm? Người con gái lóm sao còn lưu giữ được trong trí nhớ cái bóng dáng xa xôi, mờ ảo, về một nụ hoa nào đó của tuổi ấu thơ, liền ngay sau đã bị cái đem đen mệnh mông của tàng tật trùm phủ? Chắc hẳn o ta chỉ lặp lại, như đứa trẻ học nói, những điều ta nghe đã thu

nhận được từ miệng người ta. Đối với o, hoa đẹp lí thế nào? Trong trí tưởng tượng người mù, sắc màu rực rỡ hoặc dịu dàng, hình nét nhẹ thon của một cánh hoa được mơ hồ gọi lên như thế nào qua một mùi hương bay thoảng?

-Hắn cứ nằng nặc đñi nhận thêm con bò nữa đó, thầy ạ.

-ông cụ vừa đi tưới cây ngời vườn phụ lão về, ngồi vào bếp châm lửa hút thuốc, góp chuyện.

-Để chặn cho luôn một công.

-Không phải!

-Lựu liền cãi lại.

-Để tôi chặn riêng!

-Mi chặn lfm của riêng à?

-ông cụ nói trêu và cười khà khà, sau khi rít một hơi thuốc缭绕 dài.

-Của riêng đó!

-Cô gái lấy lại.

-Lần ni thì cha không được giành! Vừa nói o vừa nghiêng đầu áp má vào vai bố như một đứa trẻ nhỏ, vuốt ve và vỗ vỗ nhẹ vào lưng bố.

-Mi chặn mĩ để bñ ăn lúa của người ta, thì công không đủ nạp phạt đó! Đừng có tưởng! Chắc hẳn ông cụ chỉ nói dọa để trêu đùa. Nhưng o con gái, đang vui, tự dưng ắng lặng đi. Hũa thấy đầu o ta gục xuống, như thể bị cái búi tóc to đè trĩu. Tấm lưng béo nắn cong vòng như một cái vòm. O càng áp dui một bên mặt vào cánh vai bố, tìm chỗ tựa chằng, hay để giấu một giọt nước mắt thầm? Cô gái tng tạt quả là mau xúc động quá chừng. Hòa có chút an ủi khi nghĩ, sự có mặt của anh cũng khiến o con gái đỡ cô đơn, trong lúc mọi người đi lfm vắng. Không phải anh tự huỷ mình đâu, Lựu quả có vui vui khi cảm thấy có anh làm việc bên cạnh. Vẫn e dè kín đáo, o chỉ bắt lời khi anh khơi chuyện trước, nhưng dù khi không nói, cả con người của Lựu dường như cũng có chút gì linh hoạt hơn, cử động dường như ít nhiều thêm nhanh nhẹn, chính xác. Một lần, nhân ghé trong xóm có việc, anh trở về nhà Lựu không qua cổng mà băng tắt chỗ vườn sau đi vớ. Thoáng thấy bóng cô gái, anh nẩy ý đứng khựng lại, thử xem thánh giác người mù quả có tinh nhạy hơn không. Người con gái ngừng đầu, chờ đợi. Cặp môi o dường như khẽ mấp máy. Hũa cố ý chậm rãi bước vào phía cửa bếp. O ta bật hỏi:

-Thầy Hòa đã sang đó phải không?

-Tôi đây. O Lựu nhận ra tiếng chân của tôi í?

-Có chứ. Ai đi mĩ tôi nỏ biết. Bước chân của thầy hiền. Ngừng một chút, o nói thêm, như để bổ sung:

-Nghiêm mà hiền. Hòa bật cười. Cái thế giới người mù, chắc nó có những điều bí ẩn kỳ lạ, Hòa nghĩ bụng. Sự nhận thức và suy nghĩ của họ hẳn là ít nhiều bị hạn chế: dựa trên trực giác, trên một cách luận lý riêng, nó có thể rất đúng, cũng có thể rất sai. Vừa mới chiều qua, giữa một câu chuyện bẽnh thường, tự dưng anh nghe cô gái nói:

-Té ra thầy Hòa chuyên dạy văn à? Thầy dạy hay hay là.

-Hay thế nào? O nghe tôi giảng khi nào?

-Tôi có ra trường đâu mớ được nghe thầy giảng?

-Thế o nghe các em nó nói à?

-Hòa gọi, trong thâm tâm không phải không muốn chờ nghe một dư luận tốt về công việc giảng dạy của mình.

-Không

-cô gái đáp liền, cắt ngang cái hớ hửng vừa chớm nảy của anh giáo viên trẻ,

-tôi nghe các em nó học thôi. Bọn nó học thơ ông Tố Hữu, nó bảo là thầy Hòa dạy. Thơ hay thì thầy giảng cũng phải hay chứ!

* * *

Đôi khi bố mẹ nhìn Hòa với con mắt là lạ, như muốn nói điều gì mà không tiện nói, bà mong chờ anh đề xướng trước cái việc ấy ra. Một hôm bà bung đĩa khoai lên mời anh, rồi đứng xa xắn vụn tay vớ cột, bà hỏi:

-ở đây đã lâu mà chưa thấy thầy về thăm nhà, hè?

-Đầu học kỳ, cần bận bịu lắm mẹ ạ. Với lại lán trường, mới dọn đến cũng phải tổ chức lại, thằng Mỹ nó gây cho mệnh cũng lắm cái chuyện phiền phức ra trò.

-Đường thầy về nhà cũng qua gần chỗ huyện thì phải.

-Gần lắm mẹ ạ.

-Bữa nào thầy có về, cho tôi gọi cái gói con con. Tôi có bà mự cũng ở ngay chỗ huyện, bà cứ nhấc lên nhởi, đem cho bà ít hạt cải giống... Bữa nào con Lựu có đi huyện thì rồi cũng phải nhờ vả nơi bà. Chẳng rõ Lựu có việc gì mà phải lên huyện, lại giữa lúc bom đạn này. Mất anh chợt bắt gặp cái nhìn đượm vẻ cầu mong của bà mẹ. Đột nhiên anh hiểu ra.

-Dạ

-anh vội nói

-có gì mẹ cứ gửi, cháu sẽ chuyển tận tay. Nhân tiện cháu cũng ghé chỗ bệnh viện thăm người anh họ một chút. Mắt bà mẹ ánh lên tia sáng, rồi mi mắt lại sụp ngay xuống, bà nở một nụ cười không ra vui cũng không ra buồn. Vừa qua nhân câu chuyện gì đó, Hòa có nhắc tới một ông anh họ hiện làm bác sĩ ở bệnh viện huyện, vốn học về khoa mắt. Hình như anh cũng có hứa để rồi có dịp sẽ nhờ khám hộ cho Lựu, may ra... Lúc hứa, anh nghĩ đấy là chuyện về lâu về dài, ít ra cũng phải chờ cho qua cái đạn tàu bay tàu bò này đã, đường ạy lúc này nguy hiểm, bệnh viện lại đang phải tập trung cứu chữa những người bị thương. Chứng bệnh của Lựu thì đã thành cố tật, có chữa cũng phải công phu lắm.

-O Lựu cho xem thử con mắt hiện giờ ra sao nào, để tôi còn báo cáo với bác sĩ. Tôi cũng kiêm tý y tá nửa mùa đây.

-Anh chêm câu nói vui.

-Con để thầy coi thử con.

-Bà mẹ nhắc. Lúc bấy giờ Lữ đang ngồi tước lá muông. Bó mẹ đưa hai tay ôm má con gái quay nghiêng ra phía ánh sáng chiếc cửa vách. Mi mắt Lữ chớp chớp, đầu phác một cử động như muốn cưỡng lại. Hũa đặt khê đầu ngón tay lên thái dương o, thử nhìn. Nhưng anh không thấy gì hết, làm sao anh còn nỡ nhìn, còn nỡ soi mói vào cái tàng tật của cô gái trẻ! Hai gốc lông mày o rung chuyển dữ dội, làn da dưới đó giật giật, như đỏ lên. Cả bà mẹ cũng vội buông tay, như thể bị cái hơi thở dồn của con gái phả lên da mình nóng bỏng. Nét mặt bà co rút, xúc động chẳng kém gì nét mặt người con gái. Hòa tự trách, sao tự dung lại nảy ý tò mò tai hại làm vậy.

-Cũng có thể... cũng có thể là... khoa học bây giờ chắc người ta chữa được

-anh nói hấp tấp, tâm trí vẫn đang bị xoáy trong ý nghĩ: sở sàng, mình thật sở sàng quá thể! Không gì có thể biện minh được! Luôn hai hôm sau, anh không sang nhà Lữ. Anh muốn để cho chuyện đó phai nhòa dần đi đã. Và chẳng anh cũng mắc bận thật sự: anh phải đi gặp một số phụ huân học Sinh, nhân thể tìm một địa điểm dự bị cho nhữ trường, vì cái chỗ vừa dọn đến xem ra cũng chưa ổn lắm. Chiều hôm ấy, anh về muộn. Trời đã tối hời lâu, và trong lúc anh về gần đến nhà, một mảnh trăng chênh như chiếc miếng cười bỗng lấp ló sau rặng thông và bạch đàn phía đồi xa. Anh bước chậm lại một chút. Những lo nghĩ bận rộn, trong ánh trăng mờ ảo, tự dung như mất đi rất nhiều cái sức trĩu nặng. Cảm thấy đầu ngực nhẹ nhõm, anh hít thở một hơi dài. Bấy giờ anh mới nhận ra, bao nhiêu hương vị ban đêm đã cùng dậy lên một lúc, như do cái ánh biếc ẩm ướt kia khơi động, mũi thơm hoa gì đang đậu quả hay chỉ lí của những loài cây cỏ không tuổi không tên, anh cũng chẳng còn để ý phân biệt. Giữa lúc đó, anh thoáng thấy bóng Lữ đi về phía mênh.

Làm sao từ xa anh đã tin chắc đó là Lữ? Người con gái đi đâu một mênh giờ này trong ngõ vắng? Quả là Lữ, không sai, bóng trắng lọt qua kẽ lá đập loang lổ lên mặt và vai cô gái, nước da o vốn trắng lúc này càng trắng xanh lên kỳ lạ, y như màu men tượng sứ. Bước chân o vừa chập chững lần đường vừa có dáng vội vội. Hai bàn tay mở hờ, giờ giờ trước bụng dò tìm lỗi. Mình có nên lên tiếng không?

-Hòa phân vân tự hỏi. O ta cần đi đâu, anh sẽ sẵn sàng đưa đi. Nhưng lại phải xem o có cần sự giúp đỡ của anh không đã chứ. Nhanh nhẩu quá, khéo lại gây cho o điều ngỡ ngàng bối rối... Bấy giờ anh đã nghe được cả hơi thở dồn của Lữ, dấu hiệu cố gắng của bước đi dấn dẫm. Gương mặt cô gái khê ngược, càng sáng bóng lên, vàng trán phẳng đượm một vẻ chú tâm kỳ lạ chưa bao giờ thấy, có chút gì như mê mải nữa, hai gò má trắng trẻo dường như cũng ửng chút màu hồng. Mặc dầu bước chân quờ quông, tất cả dáng người cô gái hướng thẳng về phía trước, tới một cái đích nào đó rất rõ ràng, một nơi hẹn định sẵn. Tốt hơn hết là cứ làm như không gặp... Hòa nhẹ nhàng bước, vượt ngang qua, lặng lẽ.

-Ai đó? Tiếng hỏi đột ngột của Lữ khiến anh bước chậm lại.

-Phải thầy Hòa đó không?

-Tôi đây

-anh đáp, sau một chút ngập ngừng.

-Chao ôi, thầy Hòa! Trong tiếng kêu cô gái thoáng một chút mừng rỡ.

-O Lữ đi đâu khuya thế?

-Khuya chi! Trăng mới lên đó thôi! Tôi đi... tôi đi ra... Hũa nghe một tiếng cười nhỏ rích trong cổ họng.

-Thầy Hòa, thầy có bạn chi không? Đưa tôi ra chỗ Dăm Phe một chút, được không thầy?

-Ra đâu?

-Dăm Phe, ngôi chỗ nương nước ấy mà.

-Ra để ăn bom í!

-Hòa kêu lên.

-Tàu bay hẳn về ngủ cả rồi.

-Nhưng o ra ngoài ấy làm gì mới được chứ. Cụ mẹ mà biết thì...

-Cha đang đi họp. Tôi trốn mẹ tôi đi đây.

-Tiếng Lựu cười rúc rích, có một vẻ thích thú trẻ con.

-Thầy về đừng mách mẹ, nghe! Thôi để tôi đi một chút.

-Được, nhưng lỡ có chuyện chi thì nhớ báo gấp để tôi còn ra cản về!

-Không lo, thiếu chi chị em ngoài ấy. Thầy không nghe thấy à?

-Nghe thấy gì? Cô gái lặng im, như để anh tự nghe ngóng lấy. Đệm lặng vắng hoàn toàn, ánh trăng ngưng đọng giữa lưng chừng trời, im phắc. Bỗng Hũa sực nhớ, hồi trưa có tiếng một tốp thanh niên họp chớp nhoáng với nhau chỗ nhà trẻ, bàn kế hoạch tối đi tát nước, ừ đúng rồi, ngoài cánh đồng Dăm Phe, chỗ nấy vừa qua địch đánh nhiều trận, ruộng nông giang bị đứt. Lắng tai, quả có những âm thanh vắng từ rất xa, từng mẩu, từng mẩu vụn, chẳng biết có thật thế không, hay chỉ do tưởng tượng cổ tạo ra.

-O Lựu cũng định ra chống hạn đấy í?

-Tôi ra chơi coi thử... Họ có cho tát thì tôi tát, tôi cũng tát nước được, không thì tôi guồng. Lỡ máy bay đến thì sao, anh em sẽ thêm bận bịu vì Lựu. Nhưng Hòa không nỡ nói ý nghĩ ấy ra. Anh lặng ngắm gương mặt náo nức của cô gái, làn môi hé với nụ cười phảng phất. Lẽ nào lại can ngăn, khuyên o nên trở lại! Trong một thoáng anh nảy ý muốn tự mình dẫn cô gái đi, nếu cần thì bảo vệ cho o. Nhưng như thế có điều không tiện.

-O Lựu chờ đây tí nhá, tôi ra ngay. Anh bước nhanh, rẽ vào nhà một em học Sinh ở gần đó, gọi em ra sân, bảo:

-Thầy nhờ em một việc. Cô Mai có hứa cho thầy mượn cuốn Thơ chữ Hán Nguyễn Du, em ra lấy hộ cho thầy. Nhân tiện o Lựu có việc ra Dăm Phe, em đưa o đi một chút, o đang đứng chỗ cây mưng như bà Tấn ấy. Lấy được sách em đưa về ngay cho thầy nhá. Chú bé gật đầu, phóng ra cổng trên đôi cẳng gố choai, có vẻ vui thích nữa vì được thầy chọn giao nhiệm vụ. Anh về nhà được một lát, vừa ăn xong bữa cơm để phần thể thấy em học Sinh trở về, trao cho anh cuốn sách. Còn thờ phập phà phập phồng

-chắc chú chàng đã chạy hoặc bước rất nhanh -em kể:

-Ngoài Dăm Phe họ tát nước đông lắm thầy ạ. Họ đang đắp lại cả cái ruộng. Hũa không hỏi gì thêm, coi đó là một cách chú bé báo cáo đã đưa Lựu ra đến nơi đến chốn. Một, anh đi nghỉ sớm. Anh nằm quay đầu ra phía cửa sổ vách, ngắm nhìn ánh trăng suông dài đầy vườn. Anh hình dung cảnh đồng đệm rộn rịp tấp nập, bóng người gánh đất chạy thoăn thoắt, ánh nước tuôn từ gầu tát lấp lóa trắng, những mảnh trăng lấp lóa một lúc náo đó mờ đi, ngưng đọng lại, kết thành một gương mặt bầu bầu, gương mặt của Lựu, trắng trẻo, hơi xanh bóng nữa tựa hồ như màu men tượng sứ, Lựu đang tỳ tay thông thả đập guồng, ngược nhìn náo nức bằng một thứ thị giác bên trong, bằng tóc, bằng da, bằng cái hơi đêm thu mát tỏa ấp mơn man, bằng mọi âm thanh xôn xao, rầm rộ. Điều kỳ lạ, máy bay địch đêm nay vắng hẳn. Lúc đầu hơi nôm nớp lo cho Lựu ví đám thanh niên, về sau Hòa yên tâm hẳn, một thứ yên tâm không căn cứ, vì biết đâu trong phút chốc, cái thanh vắng xóm khuya lại chẳng bị những tiếng nổ bất thần xáo động lện tất cả. Nghe rõ cả tiếng quạt đập phành phạch, phía sân nhà Lựu. Chắc ông cụ đi họp về. Tiếng hai ông bà nói chuyện rì

rầm, thỉnh thoảng ông cụ theo thói quen lại đập đập chiếc quạt to tướng do ông phiết lấy dры cộp vào cẳng chân xua muỗi. Ông cụ nói một câu gì, chắc ông kể chuyện hợp. Bà cụ đáp một câu ngắn.

Lặng đi một lát khá lâu, rồi ông cụ lại lện tiếng, hai ông bà già cứ thế lúc chuyện trò lúc ngồi ngẫm nghĩ một cách yên lành, bụng hẵn yên trí là cô con gái út đã ngủ say trong buồng từ lâu. Khuya lắm, bóng cây cam đã thu tròn một vành quanh gốc, Hòa mới nghe có tiếng chân bước xào xạc phía bên chái nhà. Qua song cửa, anh thấy thoáng bóng Lựu đi vớ cổng, có hai cô bạn ôm lưng khoác tay dìu hai bên. Cả ba đứng dừng lại một chút. Qua những cử động của đầu vớ vai nghiêng nghé, anh đoán các cô đang trăn chuyện thì thảo, kiểu như đang bàn tính một âm mưu gì thú vị. Lúc này ông cụ bà cụ đã đi nằm, nhưng không biết đã ngủ chưa. Lựu còn phải rất chú ý khê khàng, nếu không sẽ lộ chuyện mất. Hòa mỉm cười một mình, thoáng chút thích thú là mình cũng có dự phần ít nhiều vào cái âm mưu thâm vụng ấy. Rồi anh ngủ thiếp đi. Trưa hôm sau, nhận thấy bà mẹ sang xin lửa thối cơm anh báo tin:

-Có lẽ chủ nhật này cháu về nhà một tí. Còn như bận thì chủ nhật sau thế nào cháu cũng về. Cầm nùn rom bốc khói trong tay, bà mẹ đứng dừng nhìn anh với cái vẻ nhìn cầu mong lặng lẽ mà anh đã quen thấy.

-Để cháu sẽ ghé chỗ huyện hỏi qua ý kiến ông bác sĩ xem thế nro. Chợt nảy thêm một ý, anh tiếp luôn:

-Hay thế này. Tiện có xe đạp, cháu cho o Lựu lên cho ông ta trực tiếp khám, thế mà lại hơn. Được không mẹ? Bà mẹ cúi cúi mặt, ộp lại cái nùn rom, đáp chậm rãi:

-Được như rứa thề... Giọng bà tan lịm trong nỗi mừng tủi.

* * *

Bà cụ lo lắng chuẩn bị cho Lựu đi bệnh viện huyện như cho một chuyến đi xa. Cũng phải thôi, lần đầu tiện cô gái ra quá cổng làng! Hòa lại cũng đã thỏa thuận với gia đình là nếu ý kiến bác sĩ bảo chữa được thế sẽ để Lựu ở lại luôn trên đó, bớ cụ sẽ lên chăm sóc sau. Lúc cô gái sắp sửa ngồi lên xe đạp, Hòa ngạc nhiên thấy o ôm gọn trong tay một cái bọc vải nhựa cỡ chỉ bằng chiếc chăn chiên gấp lại. Tất cả hành lý của o chỉ có thế thôi ư. Luôn mấy ngày thấy bà mẹ đi ra đi vớ xếp xếp, gói gói, về bần khoản bận rộn, anh cứ tưởng chừng sẽ phải đa mang thêm cho Lựu một bọc đồ to nặng cồng kềnh lắm. Đường lện huyện dài hai mươi lăm cây số, anh phải đạp gần gấp rưỡi: có Lựu, anh cố tránh đường cái lớn, rẽ vắng chử chỉ qua các xóm cho an toàn hơn. Tuy nhiên cũng bị một đàn máy bay xẹt sát sát đỉnh đầu. Anh chỉ kịp vút xe, ầy Lựu xuống một chiếc hầm trăn, anh cũng nhảy xuống chiếc hầm ngay cạnh. Để cô gái an tâm, chốc chốc anh lện tiếng, bảo ngồi yên, chắc là nó tìm đánh cầu, chiếc cầu này cách đến gần hai cây số. Đột nhiên có cái gì thúc mạnh vào một bên vai anh. Tưởng mình bị thương, anh đưa tay lên sờ, liền nắm phải một bàn tay run lẩy bẩy, lạnh buốt, bàn tay của Lựu! Người con gái đáng thương vừa bấu chặt lấy tay anh vừa giữ ý né mình về vách hầm phía sau. Hai đầu gối của Lựu tì ần vào hông anh. Anh nghe một hơi thờ dòn nóng như luồng lửa phả lên cổ, phía sau gáy. Vừa cố thu mình thêm một chút nhường chỗ, anh gắng tìm một vài câu pha trò, châm biếm cái nhâng nháo vô tích sự của thằng Mỹ, để cho Lựu đỡ sợ. Lúc anh đều Lựu lên khỏi hầm, hai tay người con gái vẫn chưa hết run, cặp môi mấp máy, hai gò má tái nhợt.

Suốt từ đó cho tới lúc đến bệnh viện, Lựu không nói một câu nro. Anh bác sĩ bà con của Hòa vừa mổ xong một ca thủng ruột vì bom bi. Còn thấy vẻ mệt nhọc của anh trên quầng mắt thâm và cặp môi luôn mím chặt, đến nỗi hai đường nhăn như hai vầng ngoặc ở quanh mép hẵn sâu xuống như đã thành nếp. Tuy nhiên anh sẵn sàng khám ngay cho Lựu. Hòa lấy cớ đi xin tí thuốc đỏ để lảnh đi: anh không muốn cô gái có cảm giác anh cũng đang nhén vào mặt mình trong lúc bác sĩ đang làm việc. Một lát sau, anh bác sĩ xuống phòng được tìm Hòa. Trông cặp môi vẫn mím mím của anh, Hòa đoán anh không có điều gì vui vẻ lắm để báo cho Hũa biết.

-Mắt o bị hỏng từ lâu, màng đã thành sẹo rồi chú ạ.

-Anh bác sĩ nói nhanh và khê chỉ vừa đủ nghe, theo một thói quen có lẽ đã nhiễm trong phòng mổ.

-Có làm phẫu thuật cũng không há vọng có kết quả.

-Không có tí há vọng nào nữa à anh?

-Bất giác Hòa cũng khẽ giọng, như sợ Lựu nghe thấy.

-Nếu cần thì...

-Sao? Anh bảo sao? Giọng Hòa bỗng hồi hộp lên. Mắt anh lúc bấy giờ chắc có gì khác lạ lắm, khiến người bác sĩ chăm chăm nhìn anh với cái vầng thâm quanh mắt và đường môi mím mím. Không hề chớp mắt, Hòa cũng nhìn thẳng lại bác sĩ, đương đầu với cái luồng mắt thăm dñ của anh ta.

-Tôi coi o ấy như em gái.

-Hòa nói rành rọt, tuy vẫn khẽ giọng.

-Anh giúp được gì cho o ấy, cũng như giúp cho chính tôi. Tôi biết lúc này các anh đang bận lắm...

-Không phải bọn tôi muốn tránh bớt việc đâu! Lúc cần chúng tôi vẫn có thể lrm liên tục mười mấy tiếng đồng hồ. Bàn với chủ thể này: cứ để o ấy ở lại đây ít hôm, tôi theo dõi thêm đã nhá. Nhân tiện tôi cho người đi mượn thêm vài cái dụng cụ, tháng trước ở chỗ địa điểm cũ, nó bỏ bom, hỏng mất một số. Mới lại

-người bác sĩ nói thêm, với một nụ cười buồn buồn.

-tôi cũng phải luyện tay chút đã, lâu nay toàn làm cái chuyện "đao to búa lớn", khéo tôi quên mất cái chuyên môn cũ rồi. Hòa ở lại suốt buổi trưa hôm ấy, thu xếp chỗ nghỉ cho Lựu, như một người anh thật sự. Anh dặn dò Lựu từng việc tỉ mỉ, lại lấy có giới thiệu Lựu với mấy chị y tá trong phòng để nắn ná thêm một chút. Cô gái mấy lần giục anh về.

-Thầy cứ về đi, đường cñn xa. Đừng lo chi cho tôi cả. Ổn rồi đó. Có máy bay tôi cũng tự xuống hầm được, tôi thuộc lối rồi cũng không phải phiền đến các chị bệnh viện đâu.

-Có thật không?

-Tôi tập xuống thử rồi mà!

-Lựu kêu lên bằng một giọng trẻ con, như sợ anh không tin mình.

-Bệnh viện lúc nì bao nhiêu việc, lại còn phải gánh thêm tôi...

-Không phải thế! Từ rày trở đi o Lựu không được nói thế nữa. Mi mắt cô gái chớp chớp. Gñ má đỏ ửng lên, Lựu cúi mặt như người có lỗi. Hòa nhìn Lựu, lặng lẽ, anh vẫn chưa nñ rời xa cô gái. Cán bộ nhân viên ở đây rất tận tụy, vừa đặt chân vñ bệnh viện anh đã nhận thấy ngay điều ấy, Lựu chắc sẽ được săn sóc chu đáo như những bệnh nhân khác. Nhưng giờ đây anh trở thñnh người thân thích duy nhất của Lựu. Anh biết Lựu cố gắng làm ra dñng cảm để anh đỡ vương vñn bản khoăn,

-cũng có lẽ để chuộc lỗi nữa, lúc đi đường, sau trận máy bay xẹt qua, rõ ràng Lựu có vẻ hối và tự trách mình quá hốt hoảng. Nhưng anh rất hiểu cô gái. Bị rút khỏi môi trường quen thuộc, kể ra Lựu cũng khó giữ được tự chủ,

-ở nhà, máy bay sạt trên đầu, Lựu cũng cứ thản nhiên như không, thông thả larn ra hầm của mình. Hơn nữa, Lựu đang giữa lúc há vọng, Lựu sợ cho cái há vọng ấy bỗng dưng bị cắt đứt tñn nhñn, lúc này Lựu càng thiết tha với sự sống bao nhiêu!

-Thầy đi qua chỗ huyện cũ, nhờ thầy tạt vô nhựt bà mẹ tôi nhắn cho một tiếng, để bớ biết tin. Hòa hiểu ý cô gái một lần nữa muốn giục anh về.

-Tôi sẽ ghé ngay bây giờ. ý nghĩ Lựu có người bà con ở quanh đây khiến Hòa an tâm hơn. Lúc anh dắt xe ra, Lựu đòi đưa tiễn anh một đoạn. Quá cổng một chút, Hũa dừng lại, đến lượt anh bảo Lựu quay về. Cô gái đứng yên lặng giây lát, hơi nghiêng đầu về như nghe ngóng xem có ai theo dõi mình không, rồi cất tiếng thì thầm với một vẻ bí mật dường như cố ý:

-Thầy Hòa, thầy về được có hai ngày thôi à. Cô ở nhà sắp năm nơi, phải không?

-Sao o Lựu biết?

-Tôi biết! Thầy cho tôi gửi lời thăm cô. Chúc cô đẻ đứa con gái.

-Sao lại con gái?

-Thầy thích con trai à?

-Tôi thì...

-Tôi lại thích con gái!

-Lựu rúc rích cười trong cổ họng.

-Thầy cho tôi gửi cái này về cho cô. Lựu rút trong túi ra một cái gói dẹt, bọc trong giấy báo, bằng cỡ chiếc khăn mùi-soa gấp lại, trao cho Hòa, cũng hai tay nâng như khi o bưng cho Hòa bát nước.

-Tôi xem được chứ? Lựu "dạ" một tiếng nhỏ, ngoáy cái đầu, như xấu hổ. Lúc đầu Hũa chưa nhận được ra ngay vật gì gói trong giấy: một mẫu vải xanh da trời, lại có đính đường diềm phon phớt hồng. Anh mở phanh nó ra, đó là một chiếc mũ trẻ con bé xíu.

-Tự o khâu đấy í?

-Tôi khâu sao được! Xấu lắm í thầy! Tôi nhờ con bạn bên nhà trẻ nó làm cho đấy. Khi nào khỏi mắt, tôi sẽ học may, tôi may mũ, may áo cho con nít trong xóm, mấy thước vải Bác Hồ cho tôi cũng mang theo đây thầy ạ, may cho con nít mặc, mệnh được ngắm nó, vui hơn lí mình mặc, phải không thầy? Hòa thấy ghen ăng trong cổ họng. Anh cầm lấy một bàn tay Lựu áp tay kia của mình lên, ghé hôn nhẹ lên vàng trán phẳng và trắng trẻo của cô gái, rồi không nói không rằng, nhảy lên xe phóng vội.

* * *

Một tuần sau, Hòa nhận được thư của người anh họ báo tin sắp sửa mổ mắt cho Lựu. Bà mẹ vội vàng đeo khăn gói lên bệnh viện để chăm sóc con gái. Lần nấy đến lượt ông cụ xa xắn vớ ra, quần quýt, bận rộn, chuẩn bị cho bà cụ lên đường. Bà lên chỉ vừa kịp chôn cất cho con gái. Mấy thước vải Lựu mang theo, định may áo may mũ cho trẻ con hàng xóm, bà mẹ đem dùng để khâu liệm đứa con xấu số. Cái bọc đồ của Lựu vẫn chẵn nguyên vẹn cả. Lúc máy bay ập đến bắn phá, nhân viên bệnh viện trước tiên lo cứu chạy cho bệnh nhân nặng, Lựu và một cô gái khác đang bó bột cánh tay diu nhau chạy, vừa đến cửa hầm thì bị một quả rốc-kết nổ trúng, chết ngay. Về nhà kể lại, bà mẹ ngơ ngác cả người, có lúc dường như bà không tin cái chuyện bà đang kể là chuyện đã xảy ra thật. Hòa không tìm lời an ủi bà, cũng như trước đây anh không muốn tìm lời an ủi Lựu mỗi khi cô gái chợt buồn phiền. Đêm anh nằm lắng, trằn trằn, óc hâu như không suy nghĩ. Một lúc nào đó tưởng chừng anh ngủ thiếp được một chút, không phải, nỗi đau xót đã khiến anh lịm đi đó thôi. Đột nhiên anh giật mình thức giấc, trống ngực đánh thình thình. Phía vườn sau trăng khuya dãi vằng vặc, sáng lạnh. Anh nhớ tới cái đêm nào, nằm bên cửa sổ vách này, nghiêng tai lắng nghe bằng tưởng tượng tiếng guồng nước của cô gái mù. Tim anh nhói lên. Một nỗi căm phẫn, không

phải cháy hực, mà rất sâu, rất thấm thía, quận trong anh. "Em như chiếc lá, lá đã lìa cành, rụng xuống đất rồi

-anh thăm thì với Lưu.

-Chiếc lá ấy chưa bao giờ chịu đnh phận làm một chiếc lá thui chột hoặc tàn úa, dính lỏng lẻo trên cành. Em muốn góp phần chuyển chút nhựa làm nên hoa trái của cuộc đời. Đối với tôi, em mãi mãi là chiếc lá xanh non căng nhựa, một há vọng hoa thơm vớ quả ngọt, một khát vọng đẹp tươi không bao giờ tắt, không gẽ có thể phai mờ".

1969

Nhớ về một mùa thị chín và về những tia lạc

Để tôi phải biện thư về làng cho Thăm âm Thăm tức Thăm Bác Học mới được. Cốt làm sáng tỏ một điểm, từ hai hôm nay cứ vấn vương: dạo chúng mình còn mãi dừng quần ở lớp năm lớp sáu ấy mớ, phải đâu chỉ có Cúc, Thái Thị Cúc lí thích mùi thị chín nhỉ? Bọn con gái, đứa nào mà chả "kết" ít nhiều với cái hương vị thơm ngọt nẫu nẫu, có phần hơi trẻ con ấy, phải không Thăm? Thế mà sao không biết, tôi cứ mang máng, cứ định ninh như ngày ấy chỉ có Cúc là giữ độc quyền về cái sở thích đó. Đến nỗi sáng qua, nhận được thư cậu Viện Ky Sốt từ một khoảng trời Trường Sơn nào đó gửi về, nghĩ và nhớ lan man, sức nhớ Cúc, ôi chao, trong cái hơi gió thoảng từ những năm tháng cũ, bỗng nghe lựng lện cả một mùa thị chín, ngọt hươm và nẫu nẫu thật đến mức nào nùng...

* * *

Nhớ quá. Nhớ da diết. Bỗng dưng đâm tiếc nuối cả một thời niên thiếu. Những ngày cấp hai, xa chi mấy, mà sao kỷ niệm sâu lắng lạ. Giờ đây tôi đang ngồi trong một nhĩ trường đại học Thủ đô. ánh nẹ-ông đùa giỡn, phản chiếu lộng lẫy trên vô số những cửa kính lớn. Từ những tầng đáy ký ức sâu thẳm nhất, bỗng dâng trào, chao chất, những vòng sóng nước lấp lóa ánh mặt trời. ... Một con sông xanh lơ mộc mạc. Con sông nước mặn làng quê.

* * *

Chà, những ngày hè vùng vẫy! Giữa trưa nắng chang chang, bọn chúng tôi mấy thằng con trai nghịch ngợm, áo vo trái bưởi vút vào bụi, đánh độc chiếc quần đùi, một vài đứa lại trần như nhộng, bắt cháp, kéo nhau ra giữa chiếc cầu cao, đứng dến ngoài lan can sắt, đồng thanh "một, hai, ba", vồ bộp vào mông thật rập, lao xuống cả chùm. Sau này tôi mới biết có kiểu nhào lặn của thể thao bơi lội, đẹp hơn nhiều. Bọn này dân "học trò học trệt", chỉ biết rướn mình cổ nhảy tung lên thật cao, như bay, hứng chút cảm giác ngòm ngộp, rồi cứ thế, anh thì thẳng đuồn đuồn, anh thể cong như con tôm, có anh tay chân lại gập không giống hệt con nhện, đủ kiểu, thả rơi tõm xuống nước. Sông quãng đó khá sâu. Lấn nước vội mở đón chúng tôi, một cảm giác ve vuốt ôm trùm khắp da thịt, lúc đầu hơi ấm nóng nồng nức. Càng thụt sâu, một luồng mát lạnh trườn nhanh từ chân lên đến tận ngực, đầu. Như nước đá. Khoái vô kể. Người cứ nhe dần, lững lờ, tênh tênh. Một lúc nào đó, coi như ôm ấp vuốt ve đã đủ, lấn nước đùn đẩy chúng tôi lên. Từng cái đầu đen nổi búng khỏi mặt nước. Hò hét, thi nhau phóng vào bờ. Cả một khúc sông bị vầy lên nháo nhác. Những ngọn sóng ngẫu bọt hắt vô số mảnh mặt trời chói lóa vào mắt chúng tôi. Đứa nớ đứa nấy rướn sải, lao vun vút, cảm thấy thân mình dài ra. Đã biến thành cá, thành thường luồng. Thỉnh thoảng bầy thường luồng chúng tôi lại kéo nhau lên rú kiếm củi. Rú xa, đi về gần mất trọn một ngày, một oải. Nhưng được chén đầy muông muông. Đứa nớ đứa nấy môi mép cứ như vẽ hề, đen thui thui. Trong rú cắn có cả hồng. Những quả hồng leo to và chín đỏ, treo từng chùm dọng dọng, quẩy rũ làm sao. Chớ mắc lừa! Thịt nó chẳng được bao nhiêu, toàn hột là hột, lổn nhon như những hạt đỗ đen, ăn vớ chỉ tổ tích ruột. Hoàng ốc Trạo đói hay phỉm ăn chẳng biết, ngón luôn gần chục quả, về nhĩ ôm bụng thờ ẻ ạch, tưởng chết. Hai hôm sau mặt cắn nhăn như bị. Vớ ba đứa trong bọn, có bớ con quen ở mạn biển, phía cửa sông, thỉnh thoảng lần về phía ấy, kết hợp đi thăm với câu cá, soi cua. Có đứa xin được đi nhờ thuyền

lưới chõng hợp tác.ănphần hần hoi nhé. Về, nó phân phát lại cho bọn tôi dăm con trích nướng thơm phức. Uy tín tự dưng tăng vọt: chúng tôi, tiếng lí dân nước mặn, chưa hề được cười sổng ra xa như thế bao giờ.

* * *

Một hôm nào đó, đang thả điều hay vừa vũng vầy ngoài sông về, tình cờ chúng tôi gặp Cúc. Một tay thu cõm cõm trong túi áo, cô bạn bé nhỏ khẽ nghiêng đầu lé mắt nhìn bọn này, về vừa cảnh giác, vừa tình nghịch. Đột nhiên, Cúc rút từ túi một quả thị bé xiu, vàng roi roi, áp lên môi, hít một hơi dài, khiến cánh mũi nở phồng, một bên mắt nheo nheo lại, kiểu "nhem thềm" rất chi là trẻ con. Khuôn mặt thon nhỏ hừng hừng ý trêu đùa. Trông càng có duyên lạ. Giữa màu quả vàng hươm và sắc hồng nhạt của cặp môi chum chúm, cái nào tươi hơn, rõng rõ hơn? Chúng tôi dừng lại, xúm quanh, như thể quả thị đầu mùa là một sự xuất hiện kỳ lạ lắm. Con mắt nheo dài vẫn lé nhìn chúng tôi, đắn đo. Bỗng quyết định. Lần lượt, khoan thai vớ gọn thoắt mấy ngón tay Cúc nâng quả thị chín đưa lên ngang tầm mũi mỗi đứa chúng tôi, phân phát đều cho mỗi đứa một chút cái mũi thơm vàng ngọt, nẫu nẫu. Chúng tôi nhìn nhau, cười xuề.

Sao lại cười, chẳng rõ. Cậu Thầm tuy miệng cười, về mặt vẫn trầm trầm như của người lớn tuổi, cậu ta đang nghĩ gẽ dưới cái trán cao dường như chớm hói? Cặp mắt tam giác của Hoàng ốc Trạo thì đảo chớp lên, loang loáng. Giá người khác, chắc cậu ta đã cướp nghiêng lấy quả thị, chén nhãn tiền, lại còn nghịch đuôi theo dán vỏ lên lưng áo. Nhưng Cúc được chúng tôi vì nể. Cúc tính tình thùy mị, học giỏi nhất nhì lớp. Còn tôi, bỗng gọn chút băng khuâng: chao, thế là ngày hè sắp hết. Chúng tôi lao vào ôn tập mạnh hơn. Nhóm tôi do Cúc phụ trách thường kéo nhau ra bãi phi lao mé cuối làng. Chỗ mát, gió thổi từ biển lồng lộng. Lại xa cầu: quanh vùng, hồi bấy giờ, bọn trinh sát Mỹ thỉnh thoảng đã xoẹt qua, nghiêng nghe cặp mắt cú vọ. Chụm đầu dưới bóng cây, chúng tôi dùng que vạch vạch lên cát những góc đối đỉnh, những đường thẳng song song, ôn lại những định lý đảo và định lý phản, những trường hợp bằng nhau của tam giác. Đố nhau về chiến thắng Bạch Đằng, Lam Sơn khởi nghĩa, trận Đống Đa, khí hậu Bắc Mỹ, sông ngòi châu Phi, địa hình và khoáng sản châu Âu, châu Á, và cười ré lên khi một tay nào bí quá trả lời bừa. Cúc thì bao giờ cặp môi cũng chum chím, về độ lượng lạ: mê sông nước quá chứ gì, quên tiết! Ngồi học, dù chỉ là ôn tập hè, Cúc chăm chú, tập trung, rất nghiêm túc. Khuôn mặt trái xoan cúi trên trang sách, hừng một về mê mải đáng yêu, cặp mi như rợp bóng xuống cả trang giấy. Chốc chốc, mắt vẫn không rời hàng chữ, Cúc thò tay vào túi lấy quả thị đưa lên mũi ngửi ngửi, hoặc xòe bàn tay lẩn lẩn nó trên má, đoạn lại cất vớ lòng. Cái cử chỉ thơ ngây làm sao! Nhưng thú thực, giá không sợ mình cũng hóa trẻ con

-mười lăm tuổi chứ bé bỏng gẽ nữa!

-dễ tôi cũng muốn chia tay mượn hít một tị, cầu may, biết đâu không có cái bí quyết học giỏi ngay trong đó! Trợn đầu, cớnh lá phi lao rào rạt nghiêng ngả. Gió thoảng vị mặn mặn thổi phụt từng luồng. Mát quá, hơi buồn ngủ. Tôi ngả lưng trên cát. Những cành lá dài lua tua cứ quét đi quét lại mãi chiếc sân nhà trời đã xanh bóng, sạch như lau như li. Vài đám mây trắng rủ nhau đi thong thả. Lúc nấy... lúc này chả còn thêm ước thành học Sinh giỏi nữa rồi. Chỉ muốn nhót ra cầu, nhảy ùm xuống, bơi cái. Những đám mây bông rưng rục nắng vầy gọi, quyến rũ quá đi mất. Giá không có cái chuyện ôn tập nấy... Bất thành linh tôi nhồm dậy. Đầu đây ai vừa lém cái gì, nghe rẹt một cái, rất sắc. Súng à, súng gì lạ vậy. Xã tôi đã thành lập dân quân, nhưng phát toàn AK, bắn phát một. Mấy đứa nhìn nhau.

Rẹt, một tràng nữa. Có chuyện gì rồi. Chúng tôi vội thu nhặt sách vở. Tiếng ào ào bỗng tràn đến như sóng biển đem động trời. Giữa các bóng cây, tựa hồ có những bóng đen mờ lướt chéo loang loáng. Đúng chúng nó rồi! Lần này đến có vẻ găm ghè hung dữ, không phải kiểu trinh sát loẹt xoẹt như mọi khi. Chúng tôi lại đưa mắt nhìn nhau một thoáng. Trong ánh mắt của nhau, đọc thấy rõ một cái gì hệ trọng sắp bắt đầu. Cái tiếng nổ chờ đợi bỗng bùng tóe. Hầu như không ai ngạc nhiên, sợ hãi. Chỉ có đám phi lao giật nảy chút ít. Qua các hàng cây, chúng tôi thấy rõ những đụn khói đen đặc bốc ừn ừn, đúng phía cầu rồi! Không ai bảo ai cả bọn tung chạy về phía đó. Để lém gì, chưa ai có một ý định gì rõ ràng, nhưng cứ chạy, cứ biết lao thẳng về phía đó cái đã. Từ người Cúc, một cái gì tung ra, rơi xuống, lẩn lẩn về một vệt vầng sáng hơi ngoằn ngoèo. Quả thị. Không ngoái lại, Cúc cầm đầu theo chúng tôi chạy miết.

* * *

Đến lúc, trong tối mừng chiến thắng, mấy đứa chúng tôi được mời lên ghế danh dự, ái chà, bấy giờ mới bắt đầu đâm búng hoành! Ngồi nhón ở một mép ghế, chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, thề lười. Ngượng quá đi mất. Thật không ngờ nhé. Nhất lại ngồi ngang ghế với thầy Sáng hiệu trưởng, thầy Thung dạy văn lớp chúng tôi. Trông các thầy ngồi nghiêm chỉnh chặc, bọn này càng ngứa ngáy tợn, cứ muốn cựa quậy, hoặc ít ra nhích bả vai, bẻ rắc ngón tay một cái. Nghĩ đến bao nhiêu dân làng đang ngồi phía sau lưng, bao nhiêu con mắt các cụ, các bác, các bà, các anh chị chắc đang dồn cả về phía mình, thế là lại cố ngồi im thít, cứng như khúc gỗ. Cạnh tôi, Viên Ky Sốt trông hệt khúc đòn nhà táng: cậu ta cố còng cái lưng dài ngoẵng xuống, giấu bớt đầu vào trong cổ rút. Hoảng ốc Trao mới lại càng buồn cười. ông tướng cứ ngứa cô há hốc mồm đọc mãi cái khẩu hiệu chẳng trena tường trước mặt, kiểu như mới biết đọc, đang đánh vần từng chữ. Chú ý mớ xem: ngón chân cái cu cậu ngo nguậy liên tục trong dép, xát đi xát lại ngón chân bên cạnh, cứ như ngứa lăm, ngứa ghê lăm. Hai cánh tay thẳng đơ bấu chặt vào hai mép ghế, rõ ràng cu cậu đang cưỡng cái hiệu động của mệnh. Tôi liếc nhìn xa hơn một chút. Chỉ có Thầm là tương đối thoải mái. Về mặt trầm lặng, anh chàng này vốn không hay đùa nghịch, nói năng cư xử bao giờ cũng vẻ người lớn. Lại thêm cái trán cao, lướt ra sau, hoi hói, kiểu bác học

-dễ thường lúc này Thầm đang suy nghĩ về mình, về trách nhiệm trước tình hình mới? Không thấy Cúc đâu cả. Chắc vẫn còn bị mệt. Tôi hơi buồn, xốn xang. Giá có mặt, Cúc phải được ngồi ghế danh dự đặc biệt mới đáng. Cũng như chúng tôi, Cúc đã lăn xả vớ đám cháy, giáp lửa, cứu các em nhỏ, sau đó lại chạy đi tiếp tế nước, chuyển đạn cho các chú dân quân. Nhưng Cúc mạnh khỏe, sức vóc đâu được bằng mấy thằng con trai chúng tôi. Buổi liên hoan sắp bắt đầu thế vừa khéo, bác chủ tịch xã về. Bác đi họp tỉnh từ mấy hôm nay. Vừa bước vào, bác cười xởi lởi, ủa 95 96 Prev Page 11 Next đến giờ hai tay bắt tay những người ngồi hàng ghế đầu. Tôi cũng được bác nắm tay rất chặt. Bác lại cấn tát nhẹ lên má, kiểu như khen còn con nít mà đã giỏi giang thế. Đến trước mặt Thầm, bỗng bác khựng đi một chút. Thầm đứng thẳng, rất nghiêm chỉnh, chờ đợi, về mặt vẫn trầm trầm không hề thay đổi lấy một tí tẹo. "Mi đó í?" bác khẽ cất tiếng hỏi. Bất thình lình bác giờ cả hai tay to ôm chụp lấy vai Thầm. Mọi người cười ha hả, vỗ tay, nhìn hai bố con ôm chặt nhau, hai cái trán hói cụng vào nhau, nâu bóng dưới ánh đèn. Cái không khí vui hồ hởi ấy bao trùm suốt cả tối liên hoan. Nhất là lúc hai anh em Trần Tam, Trần Tứ lên báo cáo, hội trường được một trận cười suốt. Hai chú ấy là dân quân. Sáng lên huyện nhận một khẩu súng máy về, gần đến làng, vừa chiếc tiêm kích đầu tiên ập đến. Liền kê súng, bắn luôn (chính là hai loạt liên thanh chúng tôi nghe được lúc ngồi học). Chẳng nói chẳng rằng nó lao vọt về phía núi. Hai chú quay lại quật những thằng đang quây vờng nhắm nhe đánh cầu. Sau trận đánh, có điện của huyện đội đi gấp xã đội trưởng lên, bảo đưa cả Trần Tam Trần Tứ, gọi đích danh! Chú xã đội dọc đường lo lăm. Chuyển nry thế nào huyện cũng cSo cho một mẻ. Nhận súng về chưa chi đã vênh vang, hao phí đạn. Các chú bàn nhau phải trình bày thế nào cho ông huyện thông, đây là tinh thần tấn công, luôn sẵn sàng đánh địch, không phải cốt lfm oai làm phách. Phen này bị rút khẩu trung liên thì cứ gọi là dân làng họ chửi cho vuột mặt không kịp. Quả nhiên ông huyện đội cứ xoáy vào hỏi quay hỏi quất mãi về mấy loạt đạn đầu tiên: ai nạp đạn, ai bắn, quyết định thế nro mà bắn, bố trí chỗ nào, góc độ, giờ phút? Cứ như hỏi cung. Mất ông ta gùm gùm. Có lúc thoáng vẻ nóng nảy bồn chồn là khác. ông ta nhíu mày suy nghĩ, bắt đồ giờ cả hai tay vỗ bồm bộp vào vai Trần Tam Trần Tứ: "Huân chương! Huân chương! Đề tau đề nghị, hai thằng bay hai huân chương!". Nãy giờ vẫn cố giữ bình tĩnh, hai chú lúc này hoảng lên thật sự. ông cấp trên nói điều, điềm chẳng lành. Chú xã đội tìm cách chống đỡ hộ. ông huyện đội cười hô hô: "Nói thật, mệnh nói thật mà! Các cậu giỏi, giỏi, giỏi!".

Cứ mỗi tiếng khen "giỏi" lại một cái vỗ bộp đến sụn cả vai. Ra đầu đuôi thế nry: chiếc tiêm kích bị hai chú đón đánh, trượt lện quá rặng núi huyện bạn thì rơi. Thằng phi công nhảy dù xuống. Bị bắt, nó khai đã ăn một băng trung liên ở tọa độ bao nhiêu bao nhiêu đó, nó cô lét nhưng động cơ hỏng nặng, phải nhảy thoát thân. Dựa theo lời khai. Tỉnh đội truy trena bản đồ, gọi điện cho huyện xác minh lại xem có đúng xã chúng tôi bắn không. Chú Trần Tứ mồm mép hơn, được chọn đề thuật lại câu chuyện. Đoạn huyện đội "hỏi cung", hỏi hốp thật đấy chứ! Đến đoạn kết có hậu, tuy ai cũng biết trước cả rồi, nhiều người chồm chồm trên ghế, háo hức nghển tai theo dõi, bất thình lình rào lên vỗ đến cháy cả tay. Như thế trước một phát hiện hoàn toàn mới lạ và hết sức độc đáo. Kể cũng vinh dự cho xã quá đi chứ! Trận đầu tiên, hạ ngay chiếc máy bay đầu tiên! Cầu lại không hề sây sụt! Tiếp đó lí thầy Thung. Tôi háo hức chờ nghe chuyện các thầy: vốn bộ đội cũ, thầy Sáng ví thầy Thung đã lao ra trận địa, đỡ lấy súng của hai dân quân bị thương, bắn tiếp. Không ngờ thầy nói totn về chúng tôi. Giọng thầy xúc động: "Hrng ngày chúng tôi dạy

các em lòng yêu nước, căm thù giặc. Các em chăm chú nghe, im lặng. Các em nghĩ gì? Tình cảm đó có phần nào lắng vào tâm khảm các em, hay các em chỉ coi như một thứ tri thức suông, học thuộc lòng lấy điểm? Hôm nay đã có câu trả lời, một câu trả lời dứt khoát

-mặt đối mặt với thằng giặc!" Không khí hội trường đang vui ồ ạt bỗng dung lắng lại. Cạnh tôi, Hoàng ốc Trạo vẫn há mồm, nghe. Mấy ngón chân giờ lạng phắc trong quai dép.

* * *

Tôi sờ sờ bả vai. Bây giờ thỉnh thoảng ngồi học, vô tình tôi vẫn đưa tay mân mê vết sẹo dài nhỏ trên bả vai. Vết dao chém đây. Con dao rựa của Cúc. Ngay trận đầu tiên, tôi đã góp phần đổ máu, dù chỉ là tí chút. Cúc rất buồn lòng về chuyện đó, đôi khi nhắc lại, giọng ân hận. Tôi an ủi: "Không phải tại Cúc, tại thằng đế quốc Mỹ!" Rất "chính trị", mà cũng hoàn toàn đúng. Hôm ấy sau trận đánh, chúng tôi hũ nhau đi chặt dừa cho các chú dân quân giải khát. Vội quá, quẹn cả mang dao. Vặn treo cả tay mới dứt. Cúc chạy về nhí xách con dao rựa ra. Đang hăng, không ai muốn tụt xuống lấy, bảo cứ dõ lên, dõ mạnh! Không may con dao vấp phải cành, quật lại, bập ngay vào vai tôi. Bây giờ thỉnh thoảng tôi sờ sờ tay lên lần sẹo còm cộm, vuốt ve nó như một vết tích chiến đấu, một kỷ niệm khó quên.

* * *

Thằng địch cay cú cắn giờ lại không biết bao nhiêu lần nữa. Vào năm học mới, trường chúng tôi phải phân tán, mỗi lớp một nơi. Thời kỳ nó đánh gắt, lớp học phải chuyển về đẽm. Thầy trò phân công nhau, người canh gác đánh keng, người tắt đèn, lại có cả "bàn trưởng" để đánh thức những anh ngủ gật! Rồi nó đánh cả ban đẽm. Chúng tôi lại chuyển sang học ngày, đào thêm hầm hố, đắp cao thêm đá quanh lớp. Ngày đêm bận bịu liên miên. Ngoài buổi lên lớp, việc làm bài, xào bài có tính chất hoàn toàn tranh thủ. Bất kỳ giờ giấc nào, ới một tiếng là chúng tôi đã có mặt, khuôn vác và lau đạn cho đơn vị pháo vừa về phục kích, kiểm lá nguy trang, đun nước uống, tải thương. Nhiều cậu gần như mẹ say ấy: một lĩnh vực hoạt động mới mẻ, nguy hiểm mớ thật là hấp dẫn! Nói cho đúng, một đôi cậu cắn tở thích thú vì được "châm chước" khi không thuộc bài hoặc làm bài đầy đủ. Tuy nhiên cũng ít thôi. Nhìn nhau, mỗi đứa như ít nhiều đổi khác. Mắt sâu xuống. ánh mắt vừa thâm trầm vừa linh lợi hơn. Cuộc sống, không hề báo trước, đã đặt chúng tôi trước những thử thách nghiêm ngặt. Nói cho to chuyện một chút, đời mỗi chúng tôi bắt đầu đã giờ sang trang. Từ đó không bao giờ thấy Cúc cầm chơi ngử ngử quả thị nữa. Cô bạn nhỏ thanh mảnh khỏe ra, rắn rỏi hơn. Gỡ má cao lên. Luồng nhìn thăm thẳm. Cả đến Chấn, em gái Viện -hai anh em đẻ ở Láo nên đặt tên như thế -người cũng gọn hăn lại, hoặc có cảm giác như vậy.

Ngược hẳn anh, Chấn vốn béo trăn, lùn tịt, gánh phân làm ruộng lạc thí nghiệm cứ bậm bậm, chúng tôi đùa: mất bẻng một "công" vô ích để chuyên cái thân nặng nề. Giờ cẳng người bị thương lao cứ băng băng. Chiếc cầu trụ được khá lâu. Tất nhiên bị sứt sẹo, nhưng cái nét rắn rỏi màu xanh xám vẫn uốn mình bám chắc vào hai mớ bờ. Những lần đánh đẽm, chúng tôi lắng nghe, hồi hộp. Tiếng rền của bom, rõ ràng chưa căng, chưa đánh lăm, chưa phải tiếng đổ vỡ của bệ tông, sắt thép. Lại toi công thằng Mỹ! Cầu bị trọng thương lần đầu trong một trận oanh tạc đẽm. Tờ mờ sáng, chúng tôi chạy xô ra bờ sông ngó: thương làm sao, nhịp cầu giữa, chính cái nhịp bọn này hay đứng vổ mông bành bành nhảy ùm xuống, đã gãy gập, trũng hình chữ V, tựa hai cánh tay kêu cứu. Mấy bạn đứng ló nhô bờ bên kia tay cấp sách, vẫy vẫy nhờ chúng tôi chèo xuống cho sang. Thầy hiệu trưởng cũng vừa chạy tới. Chính thầy tự tay chèo chuyển đầu tiên cho các bạn sang học. ý hẳn thầy muốn thế. Nhìn gương mặt thầy đăm chiêu, mắt lóe sáng dưới cặp lông mày nhều nhều trong lúc vẩy mạnh tay chèo phóng chiếc xuống lao tới, chúng tôi vừa bùi ngùi vừa kiêu hãnh. Người ta bắc cầu phao, xây bên phà mới. Từ đó chúng tôi thêm việc đẩy xe cặm. Tất nhiên lực lượng dân quân vẫn là chính. Nhưng các bác các anh còn bận nhiều thứ việc khác. Bọn con nít chúng tôi thì đông, hăng. Đẽm, nghe ô tô rú khó nhọc là choàng ngay dậy như cái máy, mắt nhắm mắt mở nhào ra phía bên. Có cậu đâm sầm vào bụi mới tỉnh hăn. Điều lạ, suốt mấy năm có thể nói lể "lăn lộn" với bom đạn, chúng tôi không ai sứt mẻ gẽ sắt. "Suýt chết" thì nhiều, hầu như anh nào cũng có một chuyện tử, vui nhộn -dù có phóng đại tô màu chút ít đã sao, ai nỡ trách! Một "pha" hồi hộp. Nhân vật chính: Hoàng ốc Trạo. Nhà mẹ Phiệt bị bom. Chúng tôi hết sức căm phẫn. Mẹ Phiệt cả tỉnh ai không biết. Có lần mẹ còn được mời đi dự lễ Quốc khánh ở Ba Đẽnh cơ mà. Mẹ là cả một kho chuyện về thời kỳ Xô viết 30-31: hồi

ấy mẹ đi giao thông liên lạc. Nhà trường đã có mời mẹ đến kể chuyện cho học Sinh. Chúng tôi khoái nhất chuyện: một hôm mẹ đi chợ huyện. Giữa lúc chợ đông, mẹ ngã vật xuống, kêu đau bụng. Con đau dữ dội đến nỗi mẹ quay sấp quay ngửa, vật vã, kêu trời kêu đất văng cả một góc chợ. Người xúm đến vứng trong vòng ngoài, bôi dầu, kiểm thuốc cho uống, gạn hỏi nhà ở đâu để vục về. Bất ngờ mẹ đứng thẳng dậy, tỉnh như sáo: "Thưa đồng bro, tôi đau đây lĩ đau cái cảnh nhứt tan nước mắt! Lòng vả cũng như lòng sung, bụng tôi cũng như bụng đồng bào, ai là người dân nước Nam mà không cầm gan tím ruột vì thằng Tây cướp nước...". Mẹ nói hay quá, xúc động quá, người xúm đến cứng đông, vỗ tay rầm rầm! Cứ như cuộc mít tinh nhỏ. Bọn lính đồn biết tin, hùng hổ chạy ra. Đồng bro vờ xô đẩy nhau để mẹ có thể giờ chạy thoát. Oanh liệt thật đấy! Quả bom chọc thủng mái, chui thẳng vớ buồng bực, nằm lì ngay dưới đất, im lìm. Cả nhà đang ngủ bị một phen hú vía. Người phải sơ tán tất. Trong lúc chờ công binh huyện đến xem xét, ngôi nhứt ngôi đổ chới với mọi thứ đồ đạc y nguyên, nằm im lìm, nhìn từ xa có lúc cứ tưởng như nó đang rung mình, này này sắp nổ, sắp nổ tung! Chúng tôi vừa lo vừa ức! Có thể nào hình dung được, chỉ nháy mắt, một cái chớp lòe, thế là tan tành tất? Hoảng ồ Trạo nổi đóa lên thật sự. Cái thằng Mỹ là thứ người gì, muốn ức hiếp ai thì ức hiếp à? Mẹ Phiệt cũng như bà, như mẹ chúng tao! Nghĩ thương mẹ quá. Mẹ lánh chạy vội vã, trắng tay, không còn một xu gì, đến bữa gSo cũng phải bà con giúp. Xâm xâm tối hôm ấy -giờ này máy bay ít hoạt động, -ồ Trạo lảng lảng một mình xông ngay vào ngôi nhà. Vắng lặng! Nghe rõ cả tiếng một nghiêng gỗ. Mới vắng người một buổi mà sao hoang vu đến rờn rợn! Phải hành động kiểu chiến sĩ đánh đồn mới được, tấn công thần tốc, rút nhanh! Vừa phải dể chừng. Bom nổ chậm, lúc sắp nổ, thấy bảo đất nó rung mình một cái, phụt lửa xanh. Nấp đâu bây giờ? Có hầm đấy, nhanh chui hầm, lại chĩa nổ tung cả hầm lện ấy ư? Cứ bình tĩnh, kệ nó, ồ Trạo tự nhủ. Nhưng sau gáy vẫn ớn ớn. Kia kìa, đất nó chuyển thật, nghe lũng bùng lục bực. ồ Trạo liền nằm rạp. Dán mình xuống đất thế có tác dụng gì, quả bom đang phục đầu ngay dưới bụng mệnh ấy. Khác gì giờ bụng cho nó xiên thẳng vào. Nhưng vẫn cứ bỏ ngoài, không cưỡng được, phản xạ mà. Người nhẹ tênh, lạnh toát. Im ắng. Tiếng muỗi vo ve. Mình nghe nhâm rồi, thần hồn nát thần tính, đồ cái tai chết tiệt! Lại bñ bñ ít bước, khom lưng chạy... Lại lũng bùng lịch bịch. Rõ ràng mặt đất cựa quậy thật đấy chứ, không sai, giờ gần hơn. Chính gan bñ chân nó cảm thấy. ồ Trạo bắt giắc ngoài người nằm dí xuống. Một lần nữa, báo động hựt! Chẳng thấy lửa xanh lửa đỏ gì sất. Đám cẩu quện cả sợ, ồ Trạo vùng dậy, lao thẳng qua gian ngoài, vào cửa buồng. Vấp ngay phải một bóng người vừa từ ngã khác lao tới. Đứng sững. Quát:

-Quý sứ! Mần tau hết hồn! Thằng "quý sứ" ấy chính là tôi. Tôi cũng có thể quát lại nó một câu như thế. Nãy giờ tôi cũng vừa trải những đận hồi hộp có kém gì nó đâu. Rập khớp từng lá nữa là khác, như một trò kịch cầm tay đôi. Hai thằng vô tình nạt nhau vì bước chân của chính mình.

-Mi đi mô?

-Xúc ít gSo cho bà mẹ.

-Ha! Tau cũng định rứa. Hai đứa tềnh cò gặp nhau trong một hành động hào hiệp, thụi nhau bồm bộp, cười ha ha, hô hô. Quên bếng cả chú lợn xề mọng thuốc đang rúc đầu dưới chân. Chúng tôi cố xúc thật đấy cho bố một công đi. Hai thằng vác hai túi gSo lặc lẽ. Qua nhà Chăn, bỗng nảy một ý. Vào máy Chăn ra, nhờ gánh đến cho bñ mẹ Phiệt. ồ Trạo cứ dặn đi dặn lại, phải giữ bí mật, mẹ có hỏi thế bảo các chú dân quân vào xúc hộ đấy. Tôi hết sức hào hứng về cái sáng kiến của ồ Trạo. Kiểu hiệp sĩ muốn giữ kín hành tung ấy mà.

* * *

Chà mấy con sẽ ranh, làm chúng tôi phát ghen. Trời đất này mà cứ tung tăng tung tủy chả cần biết đến thằng Mỹ mề nớ sất. Một vũng nước nông chền trên sân xi măng, do trận mưa tối để lại, thế lĩ đủ lấm cái bề tấm cho chúng vùng vẫy, rìa lông, rìa cánh, nhảy nhót, đùa giỡn, gọi nhau chanh chách. Chóc chóc lại nghiêng mỏ ghé về phía chúng tôi đang ngồi tho ló trong hầm, cặp mắt tròn của chúng đầy chế giễu, khiêu khích. Bố mẹ đâu chả biết mà không răn đe chúng nó, máy bay đang lượn lơ trên đầu kia kìa! Thềm nước quá đi mất. Không khí trong hầm càng oi bức ngột ngạt. Giá lúc này được nhảy tùm xuống sông! Từ ngày bắn phá căng, chúng tôi bị cấm ngặt không được mon men ra phía đầu cầu tắm. Ngược lện non cây số cũng có bến tắm tốt, bậc đá hần hoi, nhưng bọn này cứ muốn đứng trên cầu cao nhảy xuống

cơ! Cầm thăng Mỹ, bắt đầu ngay từ điểm đó. Nhưng cần cái vườn trường, chúng tôi nhất quyết không nhà. Bao nhiêu mồ hôi công sức vào đây rồi quẳng cho thăng giặc sao được. Cả trí tuệ nữa chứ: chúng tôi thí nghiệm lạc cao sản đã vài vụ, cũng khá khá. Không ít anh em, trong lúc cuộc xối, bị chảy máu vì mảnh bom nhất sọt. Quê tôi vùng lạc. Hạt tria vào tháng chạp, mong một tết đi chào cờ đã thấy nhú hai ngọn. Gặp tiết trời ấm, chẳng bao lâu nó nở xòe như hai cánh bướm. Đến lúc nở đều, chao ôi, đẹp không kể! Khắp cánh đồng xanh rưng lện mon mồn, tựa hồ có đốm bướm biếc đông vô số bay về đỗ. Chị Hồng phó chủ nhiệm lại ví: như ánh trăng. Đẹp ví thơ thật đấy chứ. Vỡ tháng sau, bắt đầu có những chú bướm vằng vặc xen vớ lác đác, ngày một đông dần: lạc ra hoa. Thời kỳ ra hoa rõ, cứ khoảng sáu giờ sáng, nắng hè vừa ứng, cơ man những nụ tròn vàng nhạt nhú dần, lúc đầu còn ngái ngủ giữa đám lá ướt sương, càng lúc càng nở xòe tươi tỉnh, vàng rời rợi, như những mặt trời nhỏ xíu. Rực rỡ suốt cả một ngày trong bóng lá xanh, rồi vừa xẩm tối, chúng gọi nhau đi ngủ sớm. Khối người lớn khi ăn củ lạc, chưa biết đến cái nghệ thuật đậu quả độc đáo của nó, cứ đinh ninh củ lạc từ chùm rễ đâm ra.

Sai toét! Hoa lạc, sau khi nhị cái thụ phấn, cuống bầu ra rất nhanh, vẽ một đường cong thanh mảnh, gọi lí tia lạc. Chiếc bầu bé xíu trĩu xuống, trĩu xuống mãi, bèn hơi đất liền bập chặt vào, lớn nhanh như thổi trong lòng đất mẹ. Củ lạc hình thành, tích lũy dần cho đời vị thơm béo, ngọt bùi. Thâm Bác Học đã từng làm cuộc thí nghiệm: cuống bầu vừa chắm đất, nào, mời cu cậu chui vào sống trong chiếc lọ con buộc cạnh cây. Kết quả, một cái bầu ồm ọp nhùn nhùn chả ra hình thù gì: bóc ra, hai hột lạc lép kẹp bằng hai hạt gạo. Giữa mùa hoa lạc rõ, chúng tôi tiễn Viên Ky Sốt lên đường. Viên nhảy xuống ruộng lạc, ngắt mấy nhánh hoa vàng cắm vào ba lỗ, vào mũi. Đi chắc sẽ nhớ nhiều đấy. Nghĩ mớ xem, anh chàng đã trưởng thành lên bao nhiêu từ ngày về nước. Lúc mới về thấy cái lá lạc còn hời hợt lá gì, và cứ tưởng củ khoai lang nó treo từng chùm lủng lẳng trên cành như quả hồng quả bưởi, chỉ việc giơ tay hái! Thời kỳ ở bên Thái (từ Lào chạy sang), do hoàn cảnh đặc biệt của gia đình, hai anh em Viên, Chấn cùng bà mẹ bắt buộc sống ru rú giam chân trong một thành phố nhỏ. Học hành cũng hết sức khó khăn. Về nước, hai anh em học cùng một lớp. Để vớt thời gian uống phí, Viên học rất chăm, rất giỏi, luôn đứng đầu. Nhưng vẫn canh cánh ngưỡng ngượng thế nọ. Tuổi nhiều, dáng vóc lại cao nhòng như sếu. Đôi lúc thấy anh chàng không lưng còng xuống để giảm bớt chiều cao. Bỗng một hôm, Viên Ky Sốt ngẩng cao đầu, tuyên bố "Tau đi bộ đội! Đủ tuổi lí vọt!". Từ đó không cần đi khăm nữa. Trời chưa tung bưng, sân nhà đã nghe huỳnh huých, lịch bạch lộc bạch. Một bóng người chạy quanh sân, cao nhòng. Bao giờ tập, Viên cũng thắng đôi giày vải của một chú bộ đội cho.

Thăng Mỹ gây chiến tranh phá hoại, chà, thời cơ tốt quá đi mất. Ky Sốt được dịp tập đánh giặc ngay tại lũng. Vận động thể nọ không biết, được nhận vớ dân quân, thỉnh thoảng đi trực chiến với thầy Thung, thầy Sáng. Ba thầy trò, oai lạng. Súng vác vai, lưng nịt băng đạn từng thoi vằng vặc, thêm vài quả lựu đạn bên hông, nom cứ lạng lạng. Chúng tôi thấy phát thèm. Đôi khi bọn này cũng mon men ra chỗ trận địa. Quay quần giữa đám dân quân, Ky Sốt cùng với hai thầy nằm phục bên công sự, vạch trên đất nghiên cứu thế đánh. Hai thân... ba thân... vật chuẩn... đường huyền tam giác vuông... cái gì nữa? ... định lý Pitago... ạ, ra chiến tranh bây giờ hiện đại... khoa học khiếp! Về nhá, mỗi đứa lại thử đo xem mệnh dài thêm được tí nào chẳng. Chúng tôi nghỉ lúc vào bộ đội, Viên Ky Sốt vẫn chưa thật đủ tuổi. Cái dáng sếu vườn anh em vẫn thường đùa, thế mà lợi hại ra phết.

* * *

Lá thư nhận được sáng qua, chữ nhễ nhệ khó đọc. Nó đã vượt bao nhiêu sông suối để tới đây? "Cậu nhớ thỉnh thoảng đến thăm, động viên khuyến khích mẹ và em mình

-Viên dặn dò, cứ như tôi vẫn còn ở làng ấy.

-Bố chết đã lâu, giờ mình chỉ còn mẹ với Chấn". Thế là hai thư trước của tôi, Viên vẫn chưa nhận được. Thư đuổi theo người, cuộc đời chiến sĩ thế luôn luôn di động. Lẽm sao nhún tới được góc trời Trường Sơn náo đỏ để anh bạn an tâm, rằng bố cụ vẫn mạnh. Chỉ có Chấn, ối cha, lúc nấy cô đôi khác ghê quá: mặc váy ngắn và đi ủng nhè, khăn trùm kín đầu vớ ngực, mình bọc đến mấy lần len dạ to sù, cả một khối đồ sộ trên sườn núi tuyết trắng phau. Nhìn chiếc ảnh cô ta gửi về từ một trời xa Tiệp Khắc, chỉ e ngại hộ: ngày càng... thêm nặng đồng cân, đến lúc tốt nghiệp cơ khí về, khéo cái danh hiệu "kỹ sư máy kéo" vô tênh lại

mang một ý nghĩa đùa giỡn... "Mình lúc này suốt ngày làm bạn với cỏ cây hoa lá. Suối trong veo, mát lạnh, nhưng làm sao sánh được với con sông làng mình nhỉ. Thèm và nhớ quá. Cậu có tưởng tượng được không, có hôm bọn mình hành quân, qua một khu rừng toàn thị là thị, vàng ối, thơm lừng..." Chao ôi, cái thằng Viên Ky Sốt: Thư mày làm tao cũng đâm nghĩ, đâm nhớ băng khuâng... Nghe như đầu dây, trong thoảng gió trôi về từ xưa cũ, lừng lện mùi thị chín, thơm ngọt, nẫu nà đến độ nảo nùng. Viên à, có còn nhớ đóa hoa Cúc mảnh mai của chúng mình không nhỉ? Có biết hiện giờ cô ta ở đâu không? Khéo đang đầu phía trước nơi chính cậu đang hính quân đấy, không xa, thanh niên xung phong chả phải mở đường cho người đi chiến đấu lý gì. Có tình cờ gặp

-trong một khu rừng thị, mình ước vậy,

-hai bạn sẽ ôn chuyện cũ, sẽ gắng dành một ý nghĩ nhỏ cho bọn này, "những người ở lại", nhớ nghe!... Viên à, Thâm nó cũng vừa biên thư cho mình đấy. Bàn: "Giá có một cuốn sử nhỏ về làng mình thì hay quá... Hay cậu viết thử? Cậu có trình độ...". Trình độ! Làm như Bách khoa thì gì cũng phải cừ! Nó có biết cái thằng học trò học trệt là tớ đang rối tinh rối mù với những lý thuyết từ trường, những đồ thị vòng, phương trình Mắc-xoen, cân đối năng lượng... Coi như mệnh đã nhận lời, nó lại gợi ý rất cụ thể, cái thằng! "Có thể lần lên xa một chút, thời Xô viết, với những nhân vật như cụ Đường, bác Thân, bà mẹ Phiệt...". Chưa hết, còn chỉ thị thêm: "Không nên quên những người đã từng làm việc cho cách mạng ở ngoài nước, như bố của Viên, Chấn...". ý thì rất hay.

Không ai phản đối. Nhưng mệnh nghĩ: giá như chính cậu ta làm chuyện này! Còn ai đủ tư cách hơn nó nữa. Vì ba lẽ. Cậu ta đang sống ngay giữa làng, giữa những tư liệu sống. Văn chương chữ nghĩa cũng chẳng kém ai. Viên có nhớ thầy Thung đã hào hứng phê vào bài tập làm văn của nó: "Em có thể thành cây bút trẻ"? Và còn cái này, thiết yếu nhất: chả phải chính Thâm, bằng công việc của mình, đang tự tay viết tiếp cuốn sử của làng là gì? Thâm Bác Học nó đang khởi đầu một công trình nghiên cứu ghê gớm lắm đấy. Mình phải lòng khắp Hà Nội mua cho nó bao nhiêu là sách. Trồng trọt, phân tích chất đất, rồi lúa, lạc, nhất là lạc... Cứ bảo cù mì, "âm thâm", cái chí của nó lớn và bền chắc lắm chứ. Đạo nó bảo: gắng học hết cấp 3, xong về làm thư ký đội, bạn bè có đưa lại cho là "làm ra cái về". Mình thì mình hiểu rõ nó từ lâu. Từ cái ngày anh em cuộc nó nuốt một lần mười lăm quả trứng vịt, nó ngẫm nghĩ một lát, bỗng gật cái đầu hỏi: "Được, tau nhận!". Mf nó làm được thật, Viên còn nhớ? Thâm Bác Học sẽ làm được một cái gì cho cây lạc quê mình, cứ tin là thế. Chỉ có Hoàng ốc Trạo, đến giờ mình vẫn chưa hết băn khoăn. Xong cấp hai, đi trung cấp, lại chọn ngay cái nghề vẽ thiết kế nhử cửa! Việc thì tốt rồi. Nhưng mình không thể hình dung ông tướng ngồi cặm cụi, kẻ những đường li ti chi chít, tia tốt từng nét chữ in nhỏ thoảng. Chả rõ mấy ngón chân có cựa quậy diên lên trong dép? Mỗi con người, một cuộc đời. Dù sao, hướng đi đã rõ.

* * *

Thoảng một ý hay hay. Tuổi niên thiếu chúng mình thử ví như hoa lạc vừa nở rộ. Tia đâm vọt, bập trở lại cắm vào mảnh đất cội rễ. Đó lý thời kỳ, đất nước bị phá phách, chúng mệnh rất tự nhiên lao vào chiến đấu tùy theo sức, gắn chặt thêm với cuộc sống làng quê. Giờ đến ngày đậu quả.

* * *

Ngộ và độc đáo đấy chứ. Thử đây chút nữa xem sao. Nhưng óc chưa chi đã mệt, suy nghĩ lúc này lười biếng tẻ. Chỉ còn muốn đắm trong kỷ niệm, thời gian. Trước mắt mình chập chờn loa loa. ánh nê ông trường học hay những vòng sóng nắng quê hương? Sông nước đầu đây dập dềnh. Tia lạc... tia lạc...

-một vòng nhảy thênh thênh, cong vút. Và cái quả lạc đầu tia, lạ chưa, từ bao giờ nó đã to phình, nâu bóng, mọc dài tay chân. Hóa thành một Viên Ky Sốt, một Hoàng ốc Trạo đang vùng vẫy. Một con sông quê, một mạc, nước xanh lờ...

1971

Giản dị

Bạn có bao giờ đang giấc ngủ, chợt mơ màng tỉnh giấc, thấy có ai vừa đến bên giường -hình bóng mảnh mai, thanh thoát, với mái tóc buông xõa ánh lên biêng biếc, -rén rén ngồi xuống phía chân bạn, ngược nhìn lạng ra phía trời đêm, chốc chốc khẽ nghiêng đầu thăm dñ ý nghĩ trong mơ của bạn, một nụ cười mỉm khoe môi, như đùa trêu, như bao dung che chở... Mở mắt, biết mình mơ, còn thoáng chút bồi hồi. Bốn bề vắng lặng. Bầu trời khuya chênh chênh. Khẽ nhắc đầu trên gối... ô, cả nửa mình, suốt từ bụng đến chân sao rộp biếc thế này. Cứ như đang tắm trong dòng xanh nhẹ mát. Bỗng chốc, chợt hiểu. Bạn hiểu một lúc luôn hai điều: đó là ánh trăng, lặn tự bao giờ, chéch qua cửa sổ tình tứ mơn đùa giấc mơ của bạn; và chính bước đi khẽ của cái ánh xanh huyền hoặc đã là duyên cớ những điều bạn vừa thoáng thấy trong mơ. Mỉm cười với mình, bạn thử nhìn sang giường bên cạnh. Phùng, cậu Phùng Râu đang nằm im phắc, hai tay khoanh ngực. Vòng tay lên xuống nhịp nhàng theo hơi thở nhẹ. Anh chàng cũng vừa thức giấc hay sao. Khuôn mặt anh đầm trong ánh trăng. Vệt râu quai nón vừa cạo ăn xanh cả cằm cả má như đám mực loãng. Tóc bông, có những búp xoắn tự nhiên, xõa dày trên gối. Mắt khẽ hấp háy. Cặp mắt mà thường ngày bạn thích nhìn vào, nó vừa bộc trực, vừa hóm hỉnh. Không, không phải hấp háy, mắt anh ta chớp chớp, như đang suy ngẫm điều gì. Chẳng lẽ từ đầu hôm cậu ta chưa hề chớp mắt? Lúc nấy giọng cứ tỉnh như sáo. Thế rồi, trong bóng đêm rủ rủ -thoảng tiếng tàu cau xào xạc -từ lúc nào không biết, anh bạn trẻ bắt đầu rủ rủ kể cho bạn nghe câu chuyện tâm tình. Chuyện về mối tình của anh ta. Giọng lúc từ tốn, thâm thì. Lúc nào nức theo đà câu chuyện. Đôi lúc chen tí tình nghịch, hài hước, như để chữa bớt cái gì có thể quá nghiêm túc hoặc có vẻ phô phang. Lại còn thoáng chút châm biếm nữa chứ. Không sao, anh ta chỉ giấu cợt chính mình, thân ái. Chuyện chẳng có gì khúc mắc, những con người dường như cũng đơn giản. Nhưng sẵn cảm tình với người kể, bạn bắt chợt thấy mình cũng đang nằm lặng phắc, hai tay khoanh trên ngực, theo dõi với một cái mỉm cười đầy thiện cảm những vui buồn, những điều may mắn hoặc không may mắn xảy ra cho anh ta. Phùng Râu kể.

* * *

Tôi giáp mặt Thu lần đầu ở một ngôi chùa. Đạo ấy tôi vừa chuyển về huyện quê, làm cái nhiệm vụ... chẳng cần nói chắc anh cũng đã đoán biết. Cũng chẳng có gì quan trọng hoặc ghê gớm lắm đâu. Nhưng dù sao, cũng là một loại công tác đặc biệt của ngành chuyên môn, áp dụng vào thời chiến và nhằm phục vụ trực tiếp cho chiến đấu. Tôi trọ nhà đồng bào để gần nơi cơ quan ủy ban huyện sơ tán. Trong nhà chỉ có một cụ già còn làm ruộng được, với hai đứa cháu nhỏ, công việc của tôi cũng được yên tĩnh, kín đáo. Trú bay tàu bò phá quá -cả tỉnh coi như tuyến lửa chứ còn gì nữa -nhiều đêm phải ngủ hầm. Thời kỳ căng, một số bà mẹ phải ôm con nhỏ vào lén ngủ. ở đây có cái hang khá rộng, thoáng đãng. Tôi cũng lén vào xem cho biết địa thế. Sau đó tôi lén thăm ngôi chùa cổ xây ở lưng chừng vách đá. Mới vừa hi ha hi hóp trèo lên đến nơi, ngửa mặt nhìn, mắt bỗng vấp ngay phải bốn năm cô gái ngồi rải rác, ngay ngắn, trên những phiến đá phẳng ngay trước cổng chùa, đang mê mải đọc gì. Các cô ngược nhìn tôi đăm đăm, nét mặt rõ ràng chẳng chút thiện cảm. Cái thằng cha râu ria đen cả cằm, mồ hôi nhễ nhại, hấn ở đâu đến, dám quấy rầy cái yên tĩnh lằng lằng của chúng ta? Nhất là một cô, dáng mảnh dẻ trong chiếc áo phin gụ, đuôi tóc cặp ngược chống thính ba bốn tõe như đuôi rồng trên đỉnh đầu, nước da trắng, mắt to, ngồi sát cạnh bức ông ác đắp nổi tô phẩm xanh vng đỏ lẽ loẹt -chính Thu đấy! -luồng mắt cô ta chiếu thẳng vớ tôi không chớp, đầu lông mày nhíu lại. Tôi đứng khựng một giây, suy nghĩ. Cố nhiên tôi không thể rút lui. Chẳng việc gì phải rút lui. Các cô có việc các cô, tôi cũng có việc của tôi. Cửa Phật từ bi rộng mở. Các cô cũng chẳng hề được ai ủy nhiệm canh chùa.

Một cái liếc mắt, tôi đã hiểu: các cô lên đây cho tĩnh mịch để ôn tập đi thi. Mấy cuốn sách đang mở rộng, đặt trên đùi các cô kia. Qua các bức vẽ hình học tôi lại còn biết các cô đang "tu" để qua cửa tốt nghiệp mười. Thế là tốt lắm. Tôi tôn trọng lòng ham học của các cô. Nếu cần, còn có thể tỏ cảm phục nữa; chà, học hành thi cử giữa bom đạn thế này, cũng là một sự dũng cảm! Nhưng tôi đang vội. Đã bảo tôi có việc của tôi mà. Tôi bèn cứ lững lững tiến qua giữa hai cột cổng, mắt ngược thẳng, rất nghiêm. Cũng không buồn đảo nhìn, dù tí xiu, xem các cô da trắng mắt to ngồi cạnh ông ác, mà tôi vừa lướt qua trước mặt, cặp lông mày đen dài cô ta đã dẫn bớt ra chưa. Kiến trúc chùa chẳng có gì đặc biệt.

Còn mấy bức tượng lớn bé ngồi xếp hàng lỏ nhỏ, càng tô chuốt càng giống hệt nhau như rập khuôn -xem ra còn thiếu phần Sinh sắc màu vẻ hơn mấy cô vừa giáp mặt ngoài cổng nhiều. Nhưng tôi cứ tha thẩn đi đi lại lại xem xét thật tỉ mỉ, cứ như tôi là học trò yêu của ông Nguyễn Đỗ Cung không bằng, được đặc

phái về để phát hiện những nét độc đáo của một công trình chạm trổ Đình Lệ Lý Trần gì đó! Vừa xem vừa hơi bưng bực với chính mình. Rõ ràng tôi có bị động. Cứ ngai ngai trở ra sớm quá, các cô có thể nghĩ nhầm thế này thế nọ. Thật vô lý. Càng thấy vô lý càng ngại ngại thêm. Bực không kia chứ! Xem chán cũng phải trở ra. Đọc lổi đi tôi chợt nhận thấy một cái hang nhỏ. Nghĩ thế nớ, cũng lại rẽ vào xem. Gọi cái hốc thì đúng hơn, trông hẹp, cạn. Tôi lại tỉ mẩn lần đọc mấy chữ tên của ai vạch nhằng nhịt bằng than, phấn trên vách đá. Vừa đọc hết một lượt, bỗng nghe rín rạt, tiếng mấy chiếc phản lực xoẹt rất thấp đầu phía dưới lửng. Tiếng ào ào to lên rất nhanh, có cái cảm giác chúng đang lao thẳng về phía mình. Bỗng tôi giật thót. Cửa hang bất thành linh tối sầm, có cái gì vừa ập vào đến là mạnh. Mấy cô gái. Các cô chạy nấp máy bay. Một cô vừa lao vào vừa cười ngặt nghẽo, chợt thấy tôi, cái cười sững ngay lại. Lặng lẽ, tôi đứng dịch vào phía trong nhường chỗ. Thế là tôi đã giành lại hoàn toàn thế chủ động rồi nhé. Cái hang chả phải tôi chiếm trước là gì. Tôi đứng thật im lặng nghiêm trang như để làm gương cho những người vừa tới. Quả nhiên mấy cô nàng cũng đứng xếp bên nhau im phắc. Chắc để đỡ ngượng, vớ cô cầm quăn vớ cuộn tròn trước ngực, xoay khế trong lòng bàn tay. Tình cờ thế nào, cô mắt to lông mày nhú, lại đứng ngay cạnh tôi. Không quay đầu, tôi vẫn cảm thấy rõ cạnh vai mình làn vai nhỏ cong tròn dưới làn áo phin gu... phía trên đó, nét tròn trặn thanh tao của chiếc cổ trắng ngần..., rồi trên nữa là khuôn mặt mà nếu tôi quay lại cũng chỉ thấy được ở góc độ nghiêng, có cặp mắt to, đường lông mày dài hơi rậm thì phải -trí nhớ tôi sẵn sàng xí xóa hộ cô ta cái nhú mày, mà giờ, đây độ lượng, tôi tin cô không chủ tâm dñnh đón tôi, có lẽ chỉ do đang tập trung suy nghĩ điểm gẽ đó trong bñi học. Còn gì nữa nhĩ? à, cái mũi, mũi cô ta hình như khá thon, thẳng, mũi dọc dừa hay sao ấy. Cố nhiên tôi tuyệt đối tránh không đảo mắt nhìn thử, mặc dù rất muốn kiểm tra xem khiếu quan sát của mình nhanh nhạy, chính xác được mấy chục phần trăm. Cấn khuôn miệng thì... quả hơi kiêu kỳ một chút, nhưng có gì đáng chấp ở một cô gái tuổi đôi mươi mười tám!

Những ý nghĩ ấy thoáng qua đầu nhanh, gọn, mạch lạc, chứng tỏ tôi hoàn toàn làm chủ mình, làm chủ tình thế. Cùng lúc, tôi lắng dõi tiếng máy bay. Chúng lượn vòng nhưng không bỏ bom. Đến lúc nghe tiếng động cơ không quây trñn nữa mà vo vo hướng thẳng về phía biển, tôi liền bỏ ra trước, không chờ tiếng động giảm bớt hoặc tắt hẳn. Tôi bước một mạch ra cổng, không hề ngó nghiêng, tất cả dáng điệu như muốn nhấn bảo các cô rằng, nó cút thật rồi đấy, tranh thủ học đi thôi, được lúc nớ hay lúc ấy, biết đâu chúng chẳng trở lại quấy rầy. Cửa đóng tịt, xuống đến chân lñn, tôi có thử ngược nhìn lên. Chả nom thấy gì hết. Các tầng đá lô xô ngăn hẳn tầm mắt. Tôi rảo một mạch về nhĩ. Non một tháng sau tôi mới có dịp gặp lại Thu, trong một khung cảnh khác hẳn, cũng khá đột ngột, ngộ nghĩnh lí khác. Huyện mở đại hội "hai giới". Tôi, có biểu diễn văn nghệ. Ngoi đốn văn công tình về giúp vui, đội nghiệp dư xã địa phương cũng góp vớ tiết mục. Tôi chợt nhận mặt được Thu và mấy cô bạn nữa trong đội này. Thoạt đầu tôi chưa nhận ra ngay đâu. Anh cứ thử tưởng tượng, hồi trống inh tai ở hậu trường vừa dứt, thấy lần lượt tuòn ra sân khấu một đốn..., ừ, đúng lí một đốn con gái, nhưng... có râu! Mỗi cô đeo bộ râu mép hung hung thông xuống tận quai hàm rồi vắt lên cong tớn giáp mang tai, mặt mũi đắp từng mảng phấn trắng như hẻ, đội mũ ống, quần phăng mфу sẫm, giày ủng lông đến tận đầu gối, trước bụng đeo một cái trống cở rùng! Chiếc mũ ống "chú Sam" bôi bằng giấy, cao dễ đến năm tấc, dán cái cờ Mỹ với mấy cái sọc trắng vớ những chấm sao trắng chi chít.

Tiếng cười ran ồ ạt của khán giả chào đón đám diễn binh ngô ngáo kỳ quặc nry. Từ đám trẻ con ngồi xúm xít như chùm sung sát sân khấu, chợt ré tiếng khóc, chẳng rõ vì bị chèn ép hay là sợ. Rất phớt, các cô tung hoành trên sàn ván, nối đuôi nhau lượn qua lượn lại, ngúc ngoắc đầu vớ cái mũ ống, huơ tay, múa cẳng chân khoèo khoèo, vỗ bung bung bập bập vào mặt và tang trống, cử động giật giật như một lô người máy mà lại ăn khớp, nhịp nhàng, nên càng khôi hài. Hiện lên hình ảnh một thằng Mỹ lúc hùng hổ, hung hăng, lúc hèn nhát, lổ bịch, bần tiện. Người xem cứ bò ra mà cười. Tôi không ngờ bọn Thu có thể nhộn đến thế. "Ngổ" là khác. Dù sao các cô cũng chỉ là đám nữ Sinh nông thôn. Tiết mục thành công hoàn toàn. Các cô say sưa múa, nhảy, làm trò, chúng tôi cười say sưa, vỗ tay nhiệt liệt. Tay tôi đang vỗ, bỗng khựng lại. Thu đang nhìn về phía tôi. Thật ra có phải cô trông thấy tôi đâu. Và đã chắc gì cô còn nhớ tới cái thằng cha râu ria gặp tình cờ trước cổng chùa! Rõ vớ vẩn! Thu đang cùng các bạn đứng dàn, chào khán giả. Dưới tầng phấn trắng bệt từng mảng lớn loang lổ rất hẻ, có thể đoán về mặt Thu đang hồn nhiên, rờn rờ. Cặp lông mày bôi đỏ quệch tựa đôi sâu róm to kền, cái vñnh phấn trắng lớp tô quanh mi, thế có lạ lùng không, chỉ càng làm đậm thắm thêm cái màu đen sâu xa, nồng hậu của đôi mắt. Luồng mắt lóng lánh dưới ánh mắng sông ấy đang chiếu về phía những hñg ghề đầu, chỗ tôi ngồi. Bẽn lĩn nghĩ lại, chắc lúc ấy

Thư chẳng nom thấy, phân biệt ra tôi đâu, lại cứ chẳng chú ý đến tôi mấy may nớ. Phần tôi, giây phút đó, tôi có cái linh cảm đột ngột mớ cũng hết sức ngời sáng, tựa tia chớp, rằng cái ánh mắt sâu xa, đắm thắm, vừa hồn hậu tươi vui vừa chứa đựng nhiều vẻ trầm tư ấy sẽ không thể không in dấu vào cuộc đời tôi, nó sẽ soi rọi lên con đường tôi đang đi tới, gắn bó với những say mê, những phấn đấu mới của tôi. Tim tôi bỗng rộn theo hồi trống tiền các cô gái ở ạt tuồn rút vớ hậu trường. Từng tiếng từng tiếng dội vang, khắp lồng ngực tôi cũng đã biến thành mặt trống căng, bầm bập rung lên rất lạ.

* * *

Cái linh cảm không đánh lừa tôi. Hay, suy cho cùng, vì tin nó đúng, tôi đã tìm mọi cách làm cho nó thành sự thật. Chi đoàn thanh niên ủy ban huyện đề ra cho đoàn viên tham gia một số công tác giúp địa phương. Tôi vốn Sinh hoạt tạm thời trong chi đoàn. Một dịp để hũa mình với các bạn trẻ cơ quan huyện và mấy thôn vùng quanh. Chúng tôi đắp đê chống úng, lấp hố bom, lấy đá dự trữ để sửa chữa đường, bện phá. Anh em cơ quan thường chỉ tham gia những ngày chủ nhật, một đôi buổi trưa, tối. Còn tôi, do tính chất công việc, thì giờ có rộng rãi hơn. Tôi nhả nhả lần vào cả các sân kho của các đội sản xuất, cần gì cũng giúp một tay. Do đó tôi làm quen với Thư tự nhiên và dễ dàng. Trong dịp hè, Thư được sung vớ đội thí nghiệm của hợp tác xã. Công việc trước mắt là chọn giống và nhân giống. Gồm toàn thanh niên, học Sinh, đội này như đứa con cưng của ban quản trị, được hưởng quá chế đặc biệt: lfm tốt có thưởng, còn nếu thí nghiệm chưa thành công cũng không bị trách phạt, cái cốt yếu là rút được kinh nghiệm xác đáng cho lần sau. Tôi nhanh chóng nhận thấy, về phần Thư, cô được chỉ chủ nhiệm vớ mấy ông quản trị coi còn quá hơn con cưng: trù mền, một phần, nhưng phần lớn là trọng nể. Quả vậy đấy anh ạ, chẳng phải tôi đã bắt đầu thiện vị đâu. Xem ra Thư không phải nhiều tuổi nhất trong đám, hiểu biết về thực tiễn sản xuất lại cứng chưa có gì ghê gớm cả.

Nhưng Thư có vẻ được vẽ nể, lắng nghe. Trong dáng vẻ và thái độ, trong cách ăn nói có một cái gì chín chắn nghiêm trang, vừa chứa đựng sự tự tin và sôi nổi ngấm đầy sức thuyết phục. Điều nấy càng rõ khi có người có điều gì bàn cãi lại. Trong cách bàn cãi, thấy người đó cũng cân nhắc và coi trọng cái ý kiến mà mình chưa hẳn đồng tình. Có lần, Thư bốp chát hẳn hoi. Câu nói chắc như đinh đóng cột, chen tí giễu cợt, bật ra sau một lúc im lặng ngắn, chứng tỏ Thư không nén được nữa, nhưng chỉ ló bực bội trong công việc, chứ không phải vì tự ái cá nhân. Với tôi, một người bạn quen, Thư đánh giá thế nào? Thật khó nói. Anh biết tôi từ lâu, có sẵn lòng công nhận cho tôi một đức tính nhỏ này không: ít màu mè, hoa lá. Tôi đã chớm yêu. Khi yêu, hình như người ta cố dàn cảnh để hiện ra trước "đối tượng" dưới một ánh sáng đẹp đẽ, hấp dẫn. Tôi có biết một thằng bạn như thế. Tự dưng nó biến thành con người phóng khoáng, đầy vị tha. Chỉ ít lâu sau ngày cưới, cô gái kia vỡ mộng. Thế là Sinh lục đục. Cứ mỗi lần nghĩ về thằng bạn, tôi thấy xấu hổ thay cho nó. Nhiều khi, tuy không phải nhà hiền triết, tôi bất chợt thấy mình đang suy nghĩ về giá trị con người. Tôi tự bảo: thực chất, phải tạo cho mình một thực chất, một giá trị thực. Mọi cái sẽ từ đó mà ra. Anh thấy đấy, tôi cũng chưa dám có ước vọng gì cao xa, một tài năng hoặc năng khiếu gì đặc biệt chẳng hạn, hoặc một bản lĩnh vững chãi. Với tôi, trước nhất, phải công bằng tự đánh giá mình, trên cơ sở đó nâng mình lên. Miễn anh chân chất, anh thành thật với mình, anh sẽ luôn cảm thấy, sự đóng góp của mình chưa đi đến đâu, so với yêu cầu của cách mông, cái anh đã làm được còn nhỏ nhoi khiêm tốn lắm, anh còn phải cố gắng, cố gắng nhiều. Thành thật với mình, anh dễ thành thật với người khác, xử sự bao giờ cũng thẳng thắn, thoải mái. Không phải tôi nghĩ ra đâu: tôi đã học được điều ấy ở anh trưởng phmng cơ quan tôi công tác. Làm việc với anh thật thích. Lòng tin cậy của chúng tôi đối với anh, như một ánh sáng trong treo, phản chiếu trở lại, thành niềm tự tin với chính mình. Anh thân mật, chan hòa với tất cả chúng tôi trong phòng. Anh hay kể chuyện.